

**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)**

Thi Hóa
TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG tự **TUỆ NGHIÊM**
(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)
Email : honglacmai1@yahoo.com

* Kính mong Chư Tôn Thạc Đức và chư Thiện Hữu Tri Thức khi đọc “Thi hóa Trung Bộ Kinh” xin hoan hỷ đối chiếu, so sánh với nguyên bản dịch phẩm của Ngài Cố Hòa Thượng Minh Châu – và hoan hỷ chỉ dẫn cho chúng con những chỗ sai lầm . Xin đê đầu cảm tạ .

(5 KINH
từ số 81 đến số 85)

MỤC LỤC ::

<i>Tên Kinh</i>	<i>Trang :</i>
81) Kinh GHATÌKÀRA – Ghatikàra sutta	601
82) Kinh RATTHAPÀLA (<i>Tập 3</i>) – Ratthapàla sutta	001
83) Kinh MAKHÀDEVA – Makhàdeva sutta	029
84) Kinh MADHURÀ – Madhurà sutta	043
85) Kinh VƯƠNG TỬ BỒ ĐỀ – Bodhirajàkumara sutta	057

81. Kinh GHATIKÀRA

(Ghatikàra sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Ứng Cúng
Du hành cùng Đại chúng Tăng-Già
Đền vương quốc Kô-Sa-La. (1)
Đang đi, bỗng Đức Phật-Đà Pháp Vương
Bước xuống bên lề đường, dừng lại
Dáng tự tại, bỗng Phật mỉm cười.
Nhìn thấy Thế Tôn mỉm cười
A-Nan Tôn-giả thấy hơi lạ kỳ.
Suy nghĩ : “ Do duyên gì Thiện Thệ
Lại mỉm cười như thế ? Chắc rằng
Phải có lý do, nguyên nhân
Nên đấng Đại Giác tự thân mỉm cười ”.

Rồi Tôn-giả từ nơi đứng lại
Đáp y lên vai trái khoan thai
Chắp tay hướng đến Như Lai :

– “ Bạch Thế Tôn ! Kính xin Ngài từ bi
Giải thích do nhân gì, duyên có ?
Khiến Thế Tôn đã nở nụ cười ? ”.

– “ Này A-Nan ! Quá khứ thời
Nơi đây chính thực là nơi thị thành,
Một thị trấn nổi danh khôn tả
Có tên là Vê-Phá-Linh-Ga (2)

(1) : Vương quốc Kosala (Kiều-Tất-La), thủ đô là Savatthi (Xá Vệ), dưới sự trị vì của Vua Pasenadi (Ba-Tư-Nặc).

(2) : Vebhalinga .

Thịnh vượng, giàu có, phồn hoa,
Dân cư đông đúc, cửa nhà cao sang.
Này A-Nan ! Thế Tôn Ca-Diếp
Một vị Phật kế tiếp trước Ta
Đó là Đức Káp-Sa-Pa (1)
Chánh Đẳng Chánh Giác, Phật-Đà Toàn Tri
Cũng là vì Đại A-La-Hán
Sống, thuyết giảng độ chúng tại đây
Thành Vê-Pha-Linh-Ga này.
Lại có Tu-viện của Ngài dựng xây
Tại nơi đây, Thế Tôn Ca-Diếp
Ngồi thuyết giảng liên tiếp dạy cho
Đại Chúng Tỷ Kheo học trò ”.

Nghe Thế Tôn giảng nguyên do rõ là
Tôn-giả A-Nan-Đa hoan hỷ
Gấp tư Săng-Ga-Tí tức thì
(Đó là Tăng-Già-Lê y)
Rồi bạch đức Chánh Biến Tri như vậy :

– “ Bạch Thế Tôn ! Thỉnh Ngài an tọa
Vì chính tại đây đã xảy ra
Hai bậc Chánh Giác, Phật Đà,
Đại A-La-Hán xưa và hiện nay
Dùng chỗ này độ sinh, hoằng pháp ”.
Phật ngồi nơi thích hạp sẵn dành
Sau đó thì đấng Cha Lành

(1) : Đức Phật Ca-Diếp (Kassapa) là vị Phật quá khứ kế đấng Thích Ca Mâu Ni về trước, trong 7 vị Phật của Hiền kiếp này : Tỷ-Bà-Thi (Vipassi), Thi-Khí (Sikhi), Tỷ-Xá-Phù (Vesabhù), Câu-Lưu-Tôn (Kakusandha), Câu-Na-Hàm Mâu-Ni (Konagà-Mana), Ca-Diếp (Kassapa) và Thích Ca Mâu Ni (Sakya Muni)

Nói với Tôn-giả A-Nan-Đa là :
– “A-Nan-Đa ! Thuở xa xưa đó
Nơi đây có Vê-Phá-Linh-Ga
Thị trấn giàu thịnh, phồn hoa
Dân cư đông đúc, cửa nhà đẹp tươi
Tại đây, có nơi làm đồ gốm,
Người thợ gốm Ga-Tí-Ka-Ra (*Ghatikara*)
Đệ tử Phật Káp-Sa-Pa
Đàn tín đệ nhất của Ca-Diếp Ngài .
Cũng nơi đây, Chô-Ti-Pá-Lá (*Jotipala*)
Một thanh niên có cá tính riêng
Bạn thân thợ gốm nói trên.
Một hôm thợ gốm đến bên bạn này
Rồi nói ngay : “ Chô-Ti-Pa-Lá !
Chính tôi đã dự định mời anh
Đến gặp một đảng tịnh thanh
Là Phật Ca-Diếp, giảng sanh hiện đời.
Chúng ta hãy đến nơi trú xứ
Đức Điều Ngự Káp-Sá-Pa ngay,
Thật là điều tốt lành thay
Nếu được yết kiến bậc Thầy Nhân Thiên ! ”.

Nghe nói vậy, thanh niên đáp lại :
– “ Thôi vừa rồi, Ga-Tí-Ka-Ra !
Tại sao ta phải đi qua
Để mà yết kiến một Sa-môn bần
Cạo trọc đầu, xin ăn như vậy ? ”.

Thợ gốm ấy kiên nhẫn nói qua
Lần thứ hai, lần thứ ba
Thuyết phục Chô-Tí-Pa-La cùng mình
Đến yết kiến trí minh Đại Giác

Káp-Sá-Pá an lạc nghiêm uy,
Nhưng thanh niên vẫn mạn-khi
Bảo : “ Thôi vừa rồi, Ga-Ti-Ka-Rà !
Gặp ông trọc đầu Sa-môn ấy
Bạn làm vậy thì để làm gì ? ”.

Người thợ gốm dù kiên trì
Vẫn không lay chuyển Chô-Ti-Pa-Là,
Nên Ga-Ti-Ka-Ra đổi ý
Bảo rằng : “ Này Chô-Tí-Pa-La !
Hãy cầm đồ gãi lưng, và
Đem theo bột tắm để mà tắm sông ”.

Thanh niên nọ vừa lòng đề nghị
Tắm sông, nên đồng ý cùng đi.
Nhưng khi đến bên sông ni
Ga-Ti-Ka-Rá tức thì nói ra :
– “ Này Chô-Tí-Pa-La bạn thiết !
Chỗ này cách Tu-viện không xa
Trú xứ Ngài Káp-Sa-Pa,
Chúng ta hãy đến thăm qua nơi này
Yết kiến Ngài Ca-Diếp Tôn Phật.
Thật tốt lành được gặp Phật Đà
Chánh Đẳng Giác Káp-Sa-Pa
Đại A-La-Hán – trải qua độ đời ”.

– “ Thôi vừa rồi, Ga-Ti-Ka-Rá !
Tại sao bạn giục giã trước sau
Yết kiến Sa-môn trọc đầu
Để làm gì chứ ? Tào lao thêm phiền ”.

Này A-Nan ! Thanh niên hơi bực
Nhưng thợ gốm một mực rủ đi

- Đến gặp đấng Chánh Biến Tri
Chân thành mời gọi Chô-Ti ba lần.
Thấy người bạn nhiều lần từ chối
Thợ gôm liền nắm vội cổ tay
Của Chô-Ti-Pa-La này
Lôi đi đến chỗ của Ngài Thế Tôn.
Thanh niên phát biểu không hoan hỷ :
- “ Thôi vừa rồi, Ga-Tí-Ka-Ra !
Sao phải yết kiến ông ta
Sa-môn đầu trọc để mà làm chi ? ”.
- Bồng thợ gôm nắm ghì lấy tóc
Vớ mái tóc ướt của thanh niên,
Khẩn khoản rủ người bạn hiền
Cùng nhau yết kiến phước duyên Phật Đà .
- A-Nan-Đa ! Chô-Ti-Pa-Lá
Ngạc nhiên quá trước cử chỉ này
Nên liền suy nghĩ như vậy :
- “ Thật là hy hữu ! Người này bạn ta
Thuộc giai cấp chỉ là hạ tiện
Lại dám làm cái chuyện vừa qua
Dám nắm lấy tóc của ta
Chắc việc này chẳng phải là thường đâu ”
Nghĩ vậy, nên hướng vào bạn quý
Hỏi rằng : “ Này Ga-Tí-Ka-Ra !
Việc gặp Ngài Káp-Sa-Pa
Thật sự cần thiết hay là sao đây ? ”.
- “ Chô-Tí-Pa-La này ! Sự việc
Thật sự là cần thiết cho ta
Được yết kiến đấng Phật Đà

- Đại A-La-Hán trải qua độ đời ”.
- “ Vậy bạn hãy thả rời tay giữ
Chúng ta tự đi tới gặp Ngài ”.
- Sau đó, A-Nan-Đa này !
Ga-Ti-Ká-Rá dẫn ngay bạn mình
Đến gặp bậc trí minh phúc lạc
Chánh Đấng Giác Ca-Diếp Phật Đà.
Thợ gôm Ga-Ti-Ka-Ra
Chính thành đánh lễ Phật Ca-Diếp liền
Rời một bên, ngồi vào vị trí,
Còn thanh niên Chô-Tí-Pa-La
Nói lời chào hỏi qua loa
Rồi cũng ngồi xuống an hòa một bên.
Chàng thợ gôm thưa lên với Phật :
- “ Bạch Thế Tôn ! Đây thật bạn con,
Kính mong Đại Giác Thế Tôn
Thuyết diệu pháp để bạn con được nhờ ”.
- A-Nan-Đa ! Bây giờ Thiện Thệ
Káp-Sa-Pá thứ đệ giảng ra
Pháp thoại vi diệu sâu xa
Làm cho phần khởi cùng là hân hoan.
Hai thanh niên lại càng hoan hỷ
Vớ diệu lý pháp thoại do Ngài
Thế Tôn Ca-Diếp trình bày
Một niềm tín thọ, lành thay lời vàng !
Từ chỗ ngồi, hai chàng đứng dậy
Cùng cúi lạy đánh lễ Như Lai
Thân bên hữu hướng về Ngài
Hữu nhiều từ giã, lòng đầy hân hoan.

Đi trên đàng, Chô-Ti-Pa-Lá
Nhìn thợ gốm bạn gã, hỏi qua :

– “ Này bạn Ga-Tí-Ka-Ra !
Sao bạn không tự xuất gia tu hành ? ”.

– “ Này bạn lành Chô-Ti-Pá-Lá !
Bạn biết quá hoàn cảnh của tôi :
Cha mẹ mù lòa, già rồi
Phải phụng dưỡng, không thể rời song thân ”.

– “ Này bạn thân Ga-Ti-Ká-Rá
Tâm tôi đã quyết chí xuất gia
Từ bỏ gia quyến, cửa nhà
Độc cư hành đạo như là Chư Tăng
Hạnh xuất trần theo Ngài Ca-Điếp ”.

A-Nan-Đa ! Rồi tiếp sau là
Thợ gốm Ga-Tí-Ka-Ra
Đi cùng Chô-Tí-Pa-La đến liền
Nơi hoa viên Thế Tôn an trú
Gặp Điều Ngự Káp-Sa-Pá ngay.
Thợ gốm liền bạch với Ngài :

– “ Bạch Thế Tôn ! Thanh niên này bạn con,
Bạn thân tình của con từ nhỏ
Nay lại có ý định xuất gia
Kính mong Thế Tôn hải hà
Cho phép Chô-Tí-Pa-La trọn nguyện ”.

Káp-Sa-Pá Phật liền đồng ý
Cho Chô-Tí-Pa-Lá xuất gia
Thợ đại-giới, nhập Tăng-Già
Ba y một bát, thiên-na hành trì.

* * *

Sau đó thì Ca-Điếp Điều Ngự
Đã tuần tự du-hóa mọi thì

Rồi đến Ba-Rá-Na-Si (Baranasi)
(Xứ Ba-La-Nại), kinh kỳ phồn hoa
Đấng Phật Đà vào vườn Lộc Uyển
Trú tại đây, phương tiện độ sinh.

Ki-Ki, vua xứ Ka-Si
Trị vì Ba-Rá-Na-Si kinh thành,
Được nghe về tịnh thanh Đại Giác
Thế Tôn Káp-Sa-Pá hiện thì
Đã đến Ba-Rá-Na-Si
Trú Lộc Uyển cùng chư Tỳ-Kheo Tăng.

Vua Ki-Ki lòng hằng ngưỡng mộ
Muốn đến chỗ Thế Tôn trú an,
Truyền thắng các cỗ xe sang
Lộng lẫy, thù thắng, sẵn sàng để đi.
Đức vua thì đường bộ ngự giá
Trên cỗ xe tứ mã uy nghi,
Các cỗ xe khác cùng đi
Ra khỏi Ba-Rá-Na-Si đại thành.

Đại uy vệ chỉ dành vua chúa
Rọp tinh kỳ vóc lựa tung bay
Để đến mong yết kiến Ngài
Ca-Điếp Đại Giác, lòng đầy hân hoan.
Xe đi đến chỗ còn đi được,
Rồi vua xuống, cất bước bộ hành
Hương đến hương-thất tịnh thanh
Của Káp-Sa-Pá Trọn Lành Thế Tôn.
Vua đánh lễ Thế Tôn kính cẩn
Rồi ngồi xuống kế cận Phật Đà

Đức Ca-Diếp – Káp-Sá-Pa
Với pháp thoại, Ngài thuyết ra rõ ràng
Pháp khích lệ khiến càng phấn khởi
Khiến thích thú, mang lợi ích nhiều.

Hoan hỷ thính pháp diệu siêu
Ka-Si Quốc Chủ đạt điều mình mong,
Liên bạch Phật với lòng cung kính :
– “ Bạch Thế Tôn ! Xin kính thỉnh Ngài
Cùng với Chúng Tỷ Kheo đây
Nơi hoàng cung được quý ngài quang lâm,
Trưa mai, con thành tâm dâng cúng
Thỉnh quý ngài thọ dụng ngộ thời ”.

Đức Phật im lặng nhận lời,
Vua Ki-Kí từ chỗ ngồi đứng lên
Đoạn đánh lễ hiện tiền Đức Phật,
Thân hữu nhiều hướng Phật, rồi đi.

Này A-Nan ! Vua Ki-Ki
Trị vì vương-quốc Ka-Si – trở về
Nơi hoàng cung mọi bề xúc tiến,
Khi đêm mãn, bày biện trang hoàng
Món ăn thượng vị quý sang
Loại mềm, loại cứng, cơm vàng, ca-ri,
Các hột đen tức thì gạn bỏ
Các gia vị xanh đỏ, thơm ngon.
Sai người đến báo Thế Tôn :

– “ Bạch Thế Tôn ! Hiện chúng con sẵn sàng ”.

Này A-Nan ! Phật Káp-Sa-Pá
Cùng Chúng Tăng mang bát đắp y
Đến hoàng cung vua Ki-Ki

Quốc chủ vương quốc Ka-Si cầm quyền,
Sau khi đến, Ngài liền an tọa
Trên chỗ đã soạn sẵn nghiêm trang.

Còn Chúng Tỷ Kheo các hàng
An vị để thọ cúng dâng Trai Tăng.

Vua đích thân dâng lên Đức Phật
Cùng Chúng Tăng phẩm vật cúng dâng

Món ăn thượng vị quý sang
Dâng lên Phật với Tăng đoàn uy nghi.

Phật thọ thực đến khi vừa đủ
Tay rời bát . Quốc chủ thấy vậy

Liên lấy ghế thấp sẵn bày
Đặt bên cạnh Phật, khoan thai vua ngồi
Hướng về Ngài, mở lời thưa thỉnh :

– “ Bạch Thế Tôn ! Dự định của con
Mong muốn được đức Thế Tôn
Nhận lời cầu thỉnh suốt trong hạ kỳ
Tại Ba-Ra-Na-Si nhập hạ
An cư cả ba tháng mùa mưa
Con xin cung dưỡng sớm trưa
Suốt hạ, để được trọng thừa Phật ân ”.

– “ Này Đại Vương ! Về phần nhập hạ
Thì Như Lai trước đã nhận lời
An cư ba tháng hạ rồi
Nên Ta không thể nhận lời Đại Vương ”.

Vị Quốc Vương Ki-Ki bèn chỉ
Hai lần nữa năn nỉ Đại Từ
Xin Phật kết hạ an cư
Để Vua ngoại hộ theo như thỉnh cầu,
Nhưng Thế Tôn trước sau từ khước

Vì đã nhận lời trước kia rồi.
Vua liền suy nghĩ tức thời :
“ Phật Ca-Diếp chẳng nhận lời của ta
Đến an cư Ba-Ra-Na-Sí
Làm tâm trí ta rất ưu phiền,
Thất vọng không được như nguyện
Thỉnh Ngài nhập hạ, tạo duyên cúng dường ”.
Rồi Quốc Vương Ki-Ki bạch Phật :
– “ Bạch Thế Tôn ! Có bậc phú gia
Hay là tín thí đàn-na
Hộ trì, cung dưỡng hơn là con đây ? ”
– “ Này Đại Vương ! Vô-Pha-Linh-Gá
Là thị trấn dân dã, hiền hòa
Thợ gốm Ga-Tí-Ka-Ra
Sinh sống tại đây trải qua mọi thì
Là đàn-tín hộ trì tối thượng.
Nếu Đại Vương đã tưởng nghĩ là :
‘Đức Thế Tôn Káp-Sa-Pa
Bậc Chánh Đẳng Giác, A-La-Hán này
Không nhận lời ta đây nhập hạ
Mùa mưa tại Ba-Rá-Na-Sí’,
Do vậy Đại Vương sầu bi,
Cảm thấy thất vọng, nhiều khi buồn phiền.
Nhưng thanh niên Ga-Ti-Ka-Rá
Vốn tính gã không có như vậy,
Luôn luôn không sợ như vậy,
Vì rằng thợ gốm người này từ lâu
Đã quy y, nương vào Phật Bảo,
Nương Pháp Bảo, Tăng Bảo sâu xa.
Thợ gốm Ga-Tí-Ka-Ra

Sát, đao, dâm, tửu đều là tránh xa,
Đều từ bỏ, an hòa giữ giới
Không nói dối, nói ác, hai lời.
Thợ gốm chỉ một đường thôi :
Lòng tin bất thoái chuyển nơi Phật Đà,
Tin tưởng sâu Pháp và Tăng Bảo,
Thành tựu giới tuyệt hảo thật nhiều
Được các bậc Thánh mến yêu,
Tin Tứ Thánh Đế không điều ngại nghi,
Về Khổ, Tập cũng y Diệt, Đạo
Không nghi ngờ Pháp Bảo kể trên.
Lấy điều trong sạch làm nền
Phận sự Cư sĩ vững bền thân tâm
Người thợ gốm hành thâm Phạm hạnh,
Có giới hạnh, ăn một bữa thôi
Sống theo thiện pháp mọi thời,
Từ bỏ vàng bạc, xa nơi bạc bài,
Thợ gốm này không hề đào đất,
Tự moi đất hay dùng cuốc đào.
Tạo thành ghè, bát ... đất nào
Do chuột hay chó đã đào xới lên,
Hay đất trên bờ đê sập xuống.
Ghè, bát đó, y muốn thực thi
Ý kiến mình, nên cáo tri :
“ Nếu ai muốn, hãy tức thì bỏ vô
Tùng nhúm chi : lúa khô còn vỏ,
Đậu hột nhỏ hay đậu que, cà.
Đại Vương ! Ga-Tí-Ka-Ra
Nuôi dưỡng cha mẹ mù lòa, lão niên
Và thanh niên sau khi đã tự
Đoạn trừ năm kiết sử hạ phần

Mệnh chung sẽ được hóa sanh
Niết bàn tấn nhập, cõi trần lánh xa.

Đại Vương ! Một thời Ta ngụ tại
Thị trấn ấy: Va-Phá-Linh-Ga.

Vào một buổi sáng an hòa
Đắp y mang bát rồi Ta lên đường
Đi đến nhà của chàng thợ gốm,
Gặp cha mẹ thợ gốm lần đầu.

Ta hỏi thợ gốm đi đâu ?

– “ Bạch Thế Tôn ! Nó mặc dầu đã đi
Nhưng có dặn nếu khi Ngài đến
Hãy tùy tiện lấy cháo trong nồi,
Đồ ăn từ chảo nấu rồi ”.

Rồi Ta lấy cháo và ngồi ăn trưa
Khi đã vừa, Ta từ giã họ.

Và sau đó, người thợ gốm về
Liên hỏi cha mẹ vấn đề

Ai đã dùng cháo chẳng nề như kia ?

– “ Khi con lìa nhà đi công việc
Đức Thế Tôn đặc biệt đến đây
Ngài lấy cháo nơi nồi này,
Đồ ăn từ chảo, rồi Ngài ngồi ăn,
Sau khi ăn Ngài liền từ giã ”.

Này Đại Vương ! Khi đã nghe qua
Thợ gốm Ga-Tí-Ka-Ra

Nghĩ rằng : “ Lợi ích cho ta vô cùng !
Đấng Đại Hùng Thế Tôn Thiện Thệ
Tin tưởng ta như thế . Lành thay ! ”.

Đại Vương ! Suốt nửa tháng rày

Hỷ lạc vẫn hiện diện ngay trong nhà
Của Ga-Tí-Ka-Ra thợ gốm.

Cha mẹ người thợ gốm cũng vậy
Hỷ lạc cả tuần trăng dài.

Một thời, Ta ngụ nơi này trải qua
Là thị trấn Vê-Pha-Linh-Gá

Lúc ấy các cốc lá đến kỳ

Mưa dột nhiều chỗ tứ vi

Ta liền cho gọi các Tỷ Kheo Tăng

Và nói rằng : “ Hãy đi lấy cỏ

Xem thợ gốm có cỏ hay không ? ”.

Các Tỷ Kheo đi đến xong
Trở về thưa lại cỏ không có rồi !

Nhưng có cỏ mái ngôi nhà đó.

Ta liền bảo rút cỏ mái nhà

Để dậm cốc họ, cốc Ta.

Cha mẹ Ga-Tí-Ka-Rà hỏi ngay :

– “Ồ ! Các vị là ai ? Rút cỏ
Trên mái cỏ nhà của chúng tôi ? ”.

– “ Thưa Đại tỷ ! Chính chúng tôi
Vâng lệnh Đức Phật đến ngôi nhà này.

Cốc của Ngài dột mưa tưới tã

Cần có cỏ dậm vá tức thì ”.

– “ Chư Hiền giả ! Hãy lấy đi !
Lo cho đấng Chánh Biến Tri an lòng ”.

Khi việc xong, Ga-Ti-Ka-Rá

Trở về, thấy mái rạ không còn

Bị rút, trơ mái trống trơn

Liên hỏi cha mẹ nguồn cơn việc này .

– “ Này con ! Thế Tôn Ngài cần cở
Vì cốc Ngài khi có mưa, thì
Đột xuống, nước chảy tứ vi,
Các Tỷ Kheo đến rút đi mái nhà ”.
Này Đại Vương ! Chàng ta nghe thế
Lòng hoan hỷ vô kể, nghĩ là :
“ Thật là lợi ích cho ta !
Thật là lợi ích cho ta vô cùng !
Đấng Đại Hùng Thế Tôn Ca-Điếp
Tin tưởng ta đặc biệt như vậy ”.
Đại Vương ! Suốt nửa tháng rày
Hỷ lạc có ở nhà này liên miên,
Cha mẹ chàng an nhiên, hỷ lạc
Cả tuần trăng tâm đạt hân hoan.
Tuy rằng ba tháng trái sang
Bầu trời là mái nhà chàng Ga-Ti...
Nước mưa không cách chi rơi tòm
Vào nhà chàng thợ gốm phước dày
Đại Vương ! Chính là người này ”.
Nghe qua, Quốc Chủ lòng đầy hỷ hoan
Bạch Phật rằng : “ Ga-Ti-Ka-Rá
Thợ gốm, quả khéo lợi ích thay !
Lợi ích thay ! Đã được Ngài
Thế Tôn Káp-Sa-Pá đây tin chàng,
Sự tin tưởng vô vàn như vậy ”.
A-Nan-Đa ! Sau đấy Ki-Ki
Quốc Vương của xứ Ka-Si
Cho người chở đến tức thì tư gia
Của Ga-Tí-Ka-Ra ở đó
Năm trăm xe gạo vỏ, vàng khô

Các món đồ ăn tế, thô,
Cử cận thân đến, rồi vô gặp chàng
Và nói rằng : “ Năm trăm xe gạo
Cùng đồ ăn lương hảo – Quốc Vương
Gởi đến, xin Tôn-giả tường
Mong Tôn-giả nhận số lương thực này ”.
– “ Vua đêm ngày rất nhiều phận sự
Cần phải làm, phân xử mọi thời
Thật là vừa đủ cho tôi
Được vua nghĩ đến, hợp thời thưởng ban ”.
Này A-Nan ! Có thể ông nghĩ
Chàng Chô-Tí-Pa-Lá thanh niên
Là một người khác. Tuy nhiên
Ông chớ nghĩ vậy. Thanh niên chính là
Một tiền thân của Ta về trước ”.
Khi nghe được Thế Tôn giảng qua
Vị Tôn-giả A-Nan-Đa
Hoan hỷ tín thọ Phật Đà kim ngôn .

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(Chấm dứt Kinh số 81 : **GHATIKÀRA** –
GHATIKÀRA Sutta)

82. Kinh RATTHAPÀLA

(Ratthapàla sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Ứng Cúng

Du hành giữa dân chúng Ku-Ru (1)

Cùng với đại chúng Phích-Khu (2)

Đến thị trấn dân Ku-Ru, tên là

Thun-La-Kốt-Thi-Ta, an trú.

Bà-La-Môn, Gia Chủ gần xa

Được nghe tin tức truyền ra :

“ Sa-Môn Thích tử Gô-Ta-Ma này

Dòng họ Ngài Thích Ca vương tộc

Bỏ lợi lộc quyền tước, xuất gia.

Đến Thun-La-Kốt-Thi-Ta (3)

Cùng Chúng đệ tử xuất gia tịnh hòa

Những tiếng đồn lan xa từ đó :

Sát-Đế-Ly giòng họ Thích Ca

Xuất thân vương tộc , xuất gia

Thành đạt đạo quả cao xa nhiệm màu

Mười tôn hiệu cao sâu diệu ngữ

Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu

Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư

Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh

Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc

Bậc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai

(1) : Xứ Kuru .

(2) : Bhikkhu – Tỷ Khuru hay Tỷ Kheo, có nghĩa là vị Khất sĩ.

(3) ; Thị trấn Thullakotthita .

Do sự chứng ngộ tự Ngài

So với Thiên giới , Ma loài , Phạm Thiên

Với các chúng chư Thiên , Nhân loại

Bà-la-môn với lại Sa-môn

Hiện thị mọi loài , tuyên ngôn

Rồi lại tuyên thuyết Pháp môn nhiệm màu

Thuyết Sơ Thiện , rồi sau Trung Thiện

Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy

Trình bày Phạm hạnh từ đây

Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên

Thật đáng quý nếu tìm yết kiến

Đại La-Hán thị hiện cõi đời .

Rồi thì Gia Chủ các nơi

Bàn-Môn các vị đồng thời hợp nhau

Họ đi mau đến nơi cho kịp

Yết kiến Phật Ca-Điếp Trọn Lành,

Một số đành lễ chí thành

Rồi ngồi xuống cạnh tịnh thanh Phật Đà,

Một số người thốt ra lời nói

Đề chào hỏi, rồi ngồi xuống mau,

Một số chấp tay vái chào

Hoặc xưng tên họ, làm màu xã giao,

Hoặc im lặng ngồi vào chỗ kể.

Đáng Thiện Thệ thuyết giảng pháp lành

Khích lệ, khiến họ phát sanh

Thích thú, phấn khởi, tâm thành, hỷ hoan

Cho các hàng Bàn-môn, Trưởng-giả

Thun-La-Kốt-Thi-Tá cư dân.

Bấy giờ thanh niên ngồi gần

Rát-Thá-Pa-Lá, thành phần thượng lưu

Thiện-nam-tử nhiều ưu điểm lạ
Đang ngồi với thính giả nơi này
Thiện nam tử bỗng nghĩ ngay :
“ Như ta nghe được đủ đây Pháp siêu
Được Thế Tôn đã nhiều lần nhắc
Đòi tại gia quả thật khó hành
Phạm hạnh không dễ thực hành
Hoàn toàn trong sạch, tịnh thanh như là
Màu vỏ ốc . Vậy ta phải cố
Hãy cạo bỏ râu tóc, xuất gia
Từ bỏ gia đình, cửa nhà,
Đắp ca-sa, sống tịnh hòa độc cư ”.

Các Bàn-môn cũng như Trưởng-giả
Thun-La-Kết-Thi-Tá nơi này
Sau khi nghe Phật giảng bày
Pháp thoại khích lệ, mặt mày vui tươi,
Rồi mọi người hoan hỷ tín thọ
Và sau đó đánh lễ Như Lai
Thân bên hữu hướng về Ngài
Từ giã. Nhưng tại nơi đây vẫn còn
Thiện-nam-tử là con quý tộc
Chờ mọi người lục tục rời xa,
Chàng đến đánh lễ Phật Đà
Một bên ngồi xuống, thưa qua Phật rằng :

– “ Bạch Thế Tôn ! Con hằng hiểu rõ
Khi lãnh thọ lời Ngài thuyết ra.
Quả thật đời sống tại gia
Khó hành Phạm hạnh trải qua hoàn toàn
Được viên mãn, hoàn toàn trong sạch
Và trắng bạch như vỏ ốc kia.

Bạch Phật ! Con muốn xa lìa,
Từ bỏ nhà cửa, xa lìa người thân
Đề xuất gia, cạo phần râu tóc
Đắp ca-sa, tu học Pháp môn.
Kính mong lượng cả Thế Tôn
Cho thọ đại giới, được tròn nguyện riêng ”.

– “ Này thanh niên Rát-Tha-Pa-Lá (*Ratthapàla*)
Có được cả cha mẹ bằng lòng
Cho ông xuất gia hay không ? ”.

– “ Bạch Phật ! Chưa có bằng lòng mẹ cha
Cho xuất gia theo chân Giác Giả ”.

– “ Này Rát-Tha-Pa-Lá ! Như Lai
Không cho bất cứ một ai
Được xuất gia nếu người này thật ra
Chưa được cả mẹ cha chấp thuận
Theo ý nguyện con muốn xuất gia ”.

– “ Như vậy, bạch đức Phật Đà !
Con sẽ thừa lại mẹ cha tức thì.
Con sẽ làm những gì cần thiết
Để được phép, với quyết tâm mình
Xuất gia, từ bỏ gia đình
Độc cư hành đạo, an bình trải qua ”.

Rồi Rát-Tha-Pa-La đứng dậy
Đánh lễ Phật, phía phải hướng Ngài .
Trở về gặp mẹ cha ngay
Thưa rằng : “ Đời sống hằng ngày đảo điên
Đầy não phiền, khó hành Phạm hạnh,
Muốn xa lánh chỉ có xuất gia.
Con muốn từ bỏ cửa nhà

Lìa xa quyến thuộc, ca-sa đắp vào,
Cạo râu tóc, thỉnh cầu thọ giới,
Xin cha mẹ thuận với lời con ”.

– “ Rát-Thá-Pa-Lá này con !

Đứa con độc nhất vẫn còn mẹ cha
Khả ái, dễ thương và hảo tướng
Được nuôi dưỡng bảo bọc, nâng niu
Không để đau khổ sớm chiều
Con hãy hưởng thụ bao điều sướng vui.
Hãy ăn chơi, thụ hưởng ái dục
Rồi làm phúc để hưởng về sau.

Cha mẹ quyết không thể nào
Cho con từ bỏ, ngõ hầu xuất gia
Thậm chí là chẳng may con chết
Con cũng chết ngay tại gia đình,
Huống gì con sống rành rành
Từ ly cách biệt sao đành, con ta ! ”.

Lần thứ hai, thứ ba rờng rã
Thiện-nam-tử Rát-Thá-Pa-La

Tha thiết xin với mẹ cha
Chấp thuận cho được xuất gia tu hành.
Bị cha mẹ đồng thanh từ khước,
Chàng không được toại ý xuất gia,
Thất vọng, Rát-Thá-Pa-La
Nằm ngay xuống đất, thốt ra lời này:

– “ Ta được xuất gia hay sẽ chết ”.

Cha mẹ chàng đã hết lời khuyên
Hãy bỏ ý xuất gia liền
Thụ hưởng dục lạc, bạc tiền, ăn chơi.

Dù dùng lời khuyên con nhiều bận
Người con vẫn im lặng, lơ là
Cuối cùng cha mẹ chàng ta

Tìm các thân hữu Rát-Tha-Pa-Là :

– “ Này các cháu ! Xảy ra cố sự
Thiện-nam-tử bạn các cháu đây
Hiện nằm trên đất, nói vậy :

“ Hoặc ta sẽ chết hoặc rày xuất gia”

Các cháu hãy đến nhà khuyên nhủ
Nói đầy đủ những lời của ta
Với bạn Rát-Thá-Pa-La

Hãy kiên nhẫn khuyên con ta chuyển lòng ”.

Nhưng nhóm bạn vẫn không thể chuyển
Về phương diện ý của bạn mình,
Chàng ta vẫn cứ làm thính

Dù họ ba lượt cố tình khuyên lơn.
Không thể làm gì hơn, các bạn
Nói với cha mẹ bạn của mình :

– “ Thừa hai bác ! Theo tình hình
Rát-Thá-Pa-Lá quyết tình xuất gia.

Nếu ngăn cản, chàng ta sẽ chết
Hai bác hết có dịp thấy chàng.

Còn nếu hai bác dễ dàng
Thuận cho chàng được có đảng xuất gia
Thời mẹ cha vẫn còn nhiều dịp
Được thấy tiếp Rát-Thá-Pa-La
Dù là chàng đã xuất gia.

Còn như đời sống xuất gia mọi bề
Không thích hợp, không hề hoan hỷ
Thì chàng chỉ còn một đường đi :

Hoàn tục, trở về nhà ni,
Vậy hai bác hãy nghĩ suy kỹ càng ”.

– “ Này các cháu ! Con đàng cháu vạch
Chỉ còn cách như vậy mà thôi.

Hai bác nay bằng lòng rồi,
Cho con hai bác sống đời xuất gia.
Nhưng sau khi xuất gia, cần phải
Về thăm lại cha mẹ khi cần ”.

Các bạn liền đến nói rằng :

– “ Này bạn ! Hai bác đã bằng lòng cho.
Bạn là do hai bác sinh dưỡng
Con độc nhất, thụ hưởng mọi điều.

Hãy đứng dậy, ăn uống đều,
Cha mẹ của bạn đã chiều ý con
Thuận cho con xuất gia hành thiện
Nhưng có dịp, phải viếng mẹ cha ”.

Rồi chàng Rát-Thá-Pa-La
Sau khi dưỡng sức, tâm hòa thân an
Liên hoan hỷ đi sang trú xứ
Của Điều Ngự, vào hương thất liền
Đánh lễ Phật rồi ngồi bên

Đoạn thiện-nam-tử thưa lên Phật rằng :

– “ Cha mẹ con đã bằng lòng cả
Nên họ đã cho con xuất gia
Kính xin Thế Tôn Phật Đà
Cho con nay được xuất gia hành trì ”.

Đấng Toàn Tri liền cho chàng ấy
Được xuất gia, thọ đại giới ngay.
Sau khi vị Tôn-giả này

(Rát-Thá-Pa-Lá) nhiều ngày trú qua
Thun-Lá-Kốt-Thi-Ta . Tôn-giả
Liên khởi hành đi Sá-Vát-Thi
Trú tại Kỳ Viên một thì,
Vị Cấp-Cô-Độc hộ trì trải qua.

Rồi Tôn-giả Rát-Tha-Pa-Lá
Là hành giả độc cư, viễn ly
Nhất tâm, tinh tấn mọi thì
Tâm không phóng dật, hộ trì các căn
Không bao lâu đạt phần thực tiễn
Mà các thiện-nam-tử xuất gia
Từ bỏ gia quyến, cửa nhà
Hương đến mục đích thiết tha của mình
Là tự chứng ngộ minh thắng trí,
Chúng đạt vị, an trú ngay trong
Hiện tại vô thượng viên thông
Cứu cánh Phạm hạnh, trong lòng biết nhanh:

“ Sanh đã tận, tựu thành Phạm hạnh
Những việc làm chân chánh đã làm
Không còn trở lại cõi phàm ”
Đạt A-La-Hán, bao hàm tinh hoa.

Rồi Tôn-giả Rát-Tha-Pa-Lá
Đến đánh lễ Giác Giả Phật Đà
Thưa rằng : “ Bạch đức Phật Đà !
Con muốn thăm viếng mẹ cha của mình
Tại gia đình, nếu Ngài chấp thuận ”.

Đức Phật muốn tìm hiểu sâu xa
Tâm của Rát-Thá-Pa-La,
Tha tâm thông, Phật nhìn ra rõ bày
Tôn-giả này không thể từ bỏ

Để hoàn tục, từ bỏ xuất gia.

Ngài bảo Rát-Thá-Pa-La :

– “ Ông hãy làm những điều mà tự ông
Nghĩ hợp thời, là không sai trái ”.

Tôn-giả ấy đứng dậy an hòa

Chí thành đánh lễ Phật Đà

Thân hữu hướng Phật, trở ra tịnh phòng,

Thu xếp xong chỗ ở an lạc

Mang y bát, hướng đến quê nhà

Xứ Thun-Lá-Kốt-Thí-Ta,

Đến nơi trú tại vườn hoa gần hồ

Lộc Uyển của vua Kô-Ráp-Dá. (*Koravya*)

Rồi Tôn-giả buổi sáng đắp y

Mang bát, khát thực hành trì

Tại thị trấn ấy, ngài đi từng nhà

Đứng khát thực, lần qua cả chỗ

Căn nhà tổ cha mẹ ở đây.

Lúc ấy, người cha của ngài

Đang chải tóc giữa phòng ngay cửa tròn,

Thấy dạng vị Sa-môn đi tới

Ông bực bội, lên tiếng nói mau :

“ Vì những Sa-môn trọc đầu

Đứa con độc nhất, con cầu-tự đây

Khả ái thay, dễ thương vô kể !

Đã từ bỏ nhà để xuất gia ”.

Và ngài Rát-Thá-Pa-La

Từ ngôi nhà của mẹ cha mình này

Không một ai quan tâm bố thí,

Tôn-giả chỉ nhận được những lời

Mắng chưởi, sỉ nhục mà thôi.

Lúc ấy, người nữ tỳ nơi nhà này

Muốn quăng bỏ cháo ngày hôm trước,

Tôn-giả bước đến gặp, nói rằng :

– “ Này chị ! Nếu cần phải quăng

Cháo cũ, thì hãy đổ phân cháo đây

Vào bát này của tôi, đừng bỏ ”.

Nữ tỳ đó khi đổ cháo này

Vào bát của Tôn-giả ngay

Nhận diện được tướng chân tay của ngài

Cùng giọng nói hằng ngày lúc trước,

Nên liền bước nhanh trở vào nhà

Gặp mẹ của ngài thừa qua :

– “ Thừa Tôn Chủ Mẫu ! Thật là phước đa !

Cậu âm nhà Rát-Tha-Pá-Lá

Là Sa-môn, nay đã về rồi ”.

– “ Nếu người nói đúng như lời

Người sẽ thoát khỏi cuộc đời nữ nô ”.

Rồi người mẹ đi vô để gặp

Cha Tôn-giả, nói gấp như vậy :

– “ Thừa ông Gia Trưởng nhà này !

Rát-Thá-Pa-Lá hôm nay về rồi ”.

Lúc bấy giờ đang ngồi an hảo

Dựa bức tường ăn cháo hôm qua

Tôn-giả Rát-Thá-Pa-La

Bỗng thấy xuất hiện người cha đến gần.

Ông nói rằng : “ Này con thân ái !

Con có phải ăn cháo cũ không ?

- Cha mẹ thương con hết lòng,
Con phải cư trú ngay trong nhà mình ! ”.
- “ Thưa Gia Chủ ! Gia đình đâu tá ?
Chỗ nào đã là nhà chúng tôi ?
Những người đã xuất gia rồi
Gia đình từ bỏ, xa rời người thân.
Là đạo nhân, không gia đình cả.
Bàn tăng đã đến nhà của ngài,
Thưa Gia Chủ ! Nhưng tại đây
Không được bố thí, nhận ngay những lời
Toàn sỉ nhục, những lời chưởi mắng ”.
- “ Con thân yêu ! Hãy thẳng về nhà ”.
- “ Thôi vừa rồi, thưa Chủ Gia !
Hôm nay tôi đã dùng qua bữa rồi ”.
- “ Này con ! Hãy nhận lời ta tỏ
Đến dùng cơm vào ngộ ngày mai ”.
- Ngài im lặng nhận lời này.
Người cha biết vậy, về ngay nhà liền
Chất vàng nén và tiền vàng trữ
Thành một đồng, che phủ bằng màn.
Gọi các vợ cũ của chàng
Rát-Thá-Pa-Lá, bảo ban các nàng :
- “ Các con dâu ! Hãy trang điểm kỹ
Với những mỹ phẩm tốt ngày xưa,
Khiến chồng các con thích ưa
Ngày mai chàng sẽ được vừa lòng ngay ”.
- Rồi ông chuẩn bị ngay thật kỹ
Các món ăn thượng vị, cứng mềm.
Đến khi đã mãn màn đêm

- Cho gia nhân đến và đem lời là :
- “ Thưa Tôn-giả Rát-Tha-Pá-Lá !
Cơm canh đã sẵn sàng, mời ngài ”.
- Tôn-giả trong buổi ban mai
Đắp y mang bát, khoan thai đến nhà.
Khi vào nhà, ngồi chỗ soạn sẵn.
Người cha liền lẳng lẳng tự mang
Đồng vàng nén, đồng tiền vàng
- Nói với Tôn-giả : “ Số vàng bạc đây
Là tiền tài của cha, của mẹ
Mà con sẽ thừa hưởng hoàn toàn,
Có thể làm phước dễ dàng,
Con hãy từ bỏ con đàn xuất gia,
Hãy hoàn tục, về nhà hưởng thụ
Và làm chủ tài sản lớn này ”.
- “ Thưa Gia Chủ ! Có lời này :
Gia Chủ nay hãy chất đầy lên xe
Đồng vàng nén chồng đê cùng với
Đồng tiền vàng, chở tới sông Hằng
Trút hết xuống giữa sông Hằng.
Vì sao vậy ? Đó là nhân chẳng lành,
Làm phát sanh ưu bi, sầu khổ,
Là nhân tố sinh tử luân hồi ”.
- Các bà vợ cũ nghe rồi
Ôm chân chồng cũ, nói lời như van :
- “ Thưa phu quân ! Khi chàng xa lánh
Sống phạm hạnh vì thiên nữ nào ? ”.
- “ Này các bà chị ! Không đâu !
Ta không vì thiên nữ nào xuất gia ”.

- “ Ôi ! Phu quân Rát-Cha-Pá-Lá
Gọi là ‘chị’ tất cả chúng ta ”.
Than rồi, bất tỉnh ngã ra.
Rồi ngài Rát-Thá-Pa-La nói là :
- “ Thừa Gia Chủ ! Nếu mà có ý
Muốn bỏ thí đồ ăn đến tôi
Thì hãy bỏ thí cho rồi,
Chớ đừng phiền nhiều, lời thôi thêm phiền ”.
- Người cha liền tự tay thết đãi
Đề Tôn-giả thoải mái dùng dần
Món ăn thượng vị quý trân,
Đến khi Tôn-giả đã ngưng dùng rồi,
Tay rời bát, từ nơi ngồi ghé
Đứng dậy, nói bài kệ sau đây :
- “ Hãy nhìn thân trang sức này
Một khối tích tụ như đầy vết thương
Bệnh nhiều, tham tưởng nhiều phương,
Nhưng không kiên cố và thường-tại đâu !
Hãy nhìn dung mạo đẹp sao !
Với các châu báu, biết bao ngọc ngà,
Chỉ là bộ xương phủ da
Y phục, trang sức sáng lòe xanh xang
Chân son son bột rở ràng
Mặt thoa phấn sáp để càng ôn nhu
Đủ làm mê hoặc kẻ ngu,
Nhưng vô phương trước người tu thoát trần.
Tóc uốn bầy lớp, bầy lần
Mặt trang điểm phấn với phần son chu
Đủ làm mê hoặc người ngu*

- Nhưng vô phương trước người tu thoát trần.
Như hộp thuốc chạm thanh tân
Thân uế trước điểm tô dần công phu
Đủ làm mê hoặc người ngu
Nhưng vô phương trước người tu thoát trần.*
- Thợ săn bầy rập khắp giăng
Loài nai khôn chẳng chạm chân bầy này,
Ăn mỗi xong, chúng chạy ngay
Mặc cho những kẻ bắt nai khóc ròng ”.*
- Đọc kệ xong, Rát-Tha-Pa-Lá
Vị Tôn-giả từ biệt đi ngay
Đến tại Lộc Uyển – Vườn Nai
Do Kô-Ráp-Dá vua này lập ra,
Dưới gốc cây, an hòa ngồi nghỉ
Lúc ấy, vị vua bảo thợ săn :
- “ Đến Lộc Uyển dọn vườn, sân
Ta muốn thăm chốn vô ngần đẹp xinh ”.
- Người thợ săn cúi mình vâng lệnh
Lập tức đến Lộc Uyển dọn qua,
Thấy ngài Rát-Tha-Pa-La
Đang ngồi dưới gốc cây mà nghỉ trưa.
Liên trở về tâu vua câu chuyện :
- “ Tâu Đại Vương ! Lộc Uyển dọn rồi,
Nhưng ở Vườn Nai hiện thời
Sa-môn một vị đang ngồi nghỉ đây
Tôn giả này Rát-Tha-Pa-Lá
Là con cả của một thế gia
Tại Thun-Lá-Kốt-Thi-Ta,
Người ngài thường nhắc nhở và tán dương ”.

- “ Nay thợ săn ! Đến vườn thăm-thú
Thế là đủ cho ngày hôm nay,
Chúng ta hãy đến nơi này
Cúng dường cung kính đến ngài Sa-môn ”.
- Rồi đức vua liền đôn đốc gấp
Và nói rằng : “ Hãy sắp lên xe
Tất cả món ăn thuộc về
Loại mềm, loại cứng ê hề, quý trân
Đó là phần bố thí, cung dưỡng ”.
- Ra lệnh cho binh tướng sẵn sàng
Thắng nhiều cỗ xe huy hoàng
Đẹp sang thù thắng lên đàng đi qua
Vua ngự lên ngựa xa thù thắng
Vây một đoàn tiên thắng đến vườn
Vớ uy vệ bậc đế vương,
Xe đi đến chỗ cuối đường để đi,
Vua xuống xe, uy nghi rảo bước
Cùng các vị vương tước, đại thần
Vua tôi tiến bước đến gần
Rát-Thá-Pa-Lá, vị Tăng sĩ này.
- Khi đến nơi, chào ngài Tôn-giả
Cùng chúc tụng lời xã giao lên
Rồi tất cả đứng một bên
Vua Kô-Ráp-Dá này bèn thốt ra :
- “ Mời Tôn-giả Rát-Tha-Pa-Lá
Nệm bành voi Tôn-giả hãy ngồi ”.
- “ Đại Vương ! Đừng lo cho tôi
Tôi đã ngồi tại chỗ ngồi của tôi,
Mời Đại Vương cứ ngồi trên nệm ”.

- Vua liền đến ngồi xuống an hòa,
Ngồi xong, vua Kô-Ráp-Da
Bạch ngài Rát-Thá-Pa-La như vậy :
- “ Bạch Tôn-giả ! Đời này có bốn
Sự suy vong, hao tổn sâu dày
Do thành tựu bốn sự này
Cho nên nhiều vị ở đây quyết lòng
Đắp ca-sa, cạo xong râu tóc
Nguyện thực hành Tam học, xuất gia
Từ bỏ gia đình, cửa nhà
Suy vong bốn sự gì mà phải thông ?
Lão suy vong, bệnh suy vây bọc,
Tài sản suy, gia tộc suy vong.
- * Thế nào là ‘Lão suy vong’ ?
Tôn-giả ! Nhân thế trong vòng trầm luân
Già lão đến, tuổi luôn tăng trưởng
Sống mãi ký, gần hưởng mệnh chung,
Vị ấy suy nghĩ mông lung :
- ‘Nay ta sắp đến tận cùng đời ta
Đã đến lúc tuổi già thử thách
Không dễ gì thâm hoạch tiền tài
Chưa thâm hoạch được đến nay
Hay làm tăng trưởng thêm tài sản ta.
Vậy ta hãy xuất gia hành đạo
Đắp ca-sa và cạo tóc râu’.
- Vị này do thành tựu mau
‘Lão suy vong’ nên đứng vào hàng Tăng.
Nhưng về phần Tôn-giả còn trẻ
Còn thanh niên, đẹp đẽ, tóc xanh,
Thanh xuân, tương lai sẵn dành

Chưa ‘suy vong lão’, sao đành xuất gia ?

Đã biết gì hay là đã thấy

Những điều gì mà lại xả ly ?

Hay đã nghe được những gì

Gia đình từ bỏ để đi tu vậy ?

* Thưa Tôn-giả ! Còn đây điều tiếp

‘Bệnh suy vong’ hiểu kịp thế nào ?

Có người trọng bệnh khổ đau

Vị ấy suy nghĩ : ‘Bệnh, đau hoành hành

Khổ phát sanh thân ta đủ cách

Không dễ gì thâm hoạch dồi dào

Các tài vật chưa thâm vào

Hay làm tăng trưởng dài lâu tiền tài

Vậy ta hãy cạo ngay râu tóc

Đắp ca-sa tu học xuất gia

Từ bỏ gia đình, cửa nhà’.

‘Bệnh suy vong’ khiến người ta tu hành.

Còn Tôn-giả tuổi xanh ít bệnh

Sự khổ não ít đến quấy qua

Sự tiêu hóa được điều hòa

Không quá lạnh, nóng – Thật là khỏe thay !

‘Bệnh suy vong’ ngài nay đâu có

Tôn-giả đâu lãnh thọ suy vi ?

Ngài đã thấy, biết, nghe gì

Gia đình từ bỏ để đi tu vậy ?

* Thưa Tôn-giả ! Điều này được giảng

Thế nào là ‘tài sản suy vong’ ?

Có người tài sản chất chồng

Giàu sang phú quý, của trong cửa ngoài,

Nhưng người này bỗng nhiên khánh kiệt

Dù than tiếc cũng chẳng còn đâu !

Vị ấy suy nghĩ như sau :

‘Trước ta giàu có không sao đếm lường

Nhưng vô thường xảy ra chơi với

Tài sản ta đi tới suy vong,

Tài vật chưa thu hoạch xong

Để gì thu hoạch. Đùng hồng gia tăng

Những tài vật đã hằng thu hoạch

Chỉ còn cách đắp y ca-sa

Cạo bỏ râu tóc, xuất gia’.

‘Suy vong tài sản’ chính là điều đây.

Nhưng Tôn-giả trước nay đều tốt,

Là con một đệ nhất phú gia

Tại Thun-Lá-Kết-Thi-Ta

Suy vong tài sản đâu mà từ ly ?

Tôn-giả đã biết gì, đã thấy

Hay nghe gì mà lại xuất gia ?

* Tôn-giả Rát-Thá-Pa-La !

‘Suy vong thân tộc’ này là thứ tư.

Sinh trưởng từ mẹ cha, huyết thống

Đông thân quyến. Nhưng bỗng xảy ra

Bà con tử vong dần dà,

Suy vong thân tộc chính là điều đây.

Rồi người này đắp y, cạo tóc

Xuất gia do ‘thân tộc suy vong’.

Nhưng trăm vẫn chưa hiểu thông

Thân tộc Tôn-giả suy vong đâu nào ?

Nhiều bạn hữu trước sau thân thiện,

Đông huyết thống thân quyến, mẹ cha

Tại Thun-Lá-Kết-Thi-Ta,

Tại sao Tôn-giả xuất gia như vậy ?
Ngài biết hay nghe gì, hoặc giả
Thấy gì khiến Tôn-giả xuất gia ? ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Đấng Phật Đà
Thuyết giáo Chánh Pháp, phân ra bốn điều.
Thế nào là bốn điều được tả
Mà bậc Tri & Kiến-giả, Thế Tôn,
Chánh Đẳng Giác, Đại Sa-Môn,
Đại A-La-Hán – pháp môn giảng bày ?
Đại Vương này ! Bốn điều nên biết :

* ‘Thế giới dần hủy diệt, vô thường’.
Đó là lời đấng Pháp Vương
Khiến tôi quyết chọn con đường xuất gia
Bỏ thân quyến, cửa nhà, tài sản
Sống đơn giản, không có gia đình .

* Thứ hai, Thế Tôn cao minh
Thuyết giáo Chánh pháp đĩnh ninh, đó là :
‘Thế giới là vô hộ, vô chủ’.
Tôi đã biết, căn cứ nghe, nhìn
Nên đã từ bỏ gia đình
Xuất gia hành đạo, một mình thiên-na.

* ‘Thế giới là vô sở hữu’ đó
Ra đi phải từ bỏ hết thôi’.
Đức Phật đã thuyết giáo rồi
Do biết, nghe, thấy tôi thời xuất gia .

* ‘Thế giới là thiếu thôn, khao khát
Nô lệ các tham ái’ khư khư
Đó là thuyết giáo thứ tư
Chánh Pháp do đấng Đại Từ giảng ra

Tôi xuất gia do biết, nghe, thấy,
Bốn điều ấy chân thật, sâu xa ”.

– “ Tôn-giả Rát-Thá-Pa-Lá !
Ngài nói : ‘Thế giới thậm đa vô thường,
Biến khôn lường, đi đến hủy diệt’.
Ý nghĩa cần hiểu biết thế nào ? ”.

– “ Đại Vương ! Ngài nghĩ ra sao
Khi còn tuổi trẻ, bước vào hai mươi
Hay hăm lăm, thì Người hằng bữa
Có thiện nghệ voi, ngựa, chiến xa,
Thiện nghệ cung kiếm, hay là
Cánh tay, bắp vế thật là mạnh gân,
Có khả năng thiện nghệ đánh giặc ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Trẫm chắc chắn là
Khi còn hai mươi tuổi hoa
Hay hăm lăm tuổi, thật là dũng nhân
Rất thiện nghệ các phần kể ấy
Đôi lúc tôi cảm thấy tự tôi
Có nhiều thần lực, đồng thời
Không ai sức mạnh bằng tôi hằng ngày ”.

– “Đại Vương này ! Vậy thì hiện tại
Ngài có thấy bắp vế, cánh tay
Vẫn còn mạnh mẽ hăng say
Thiện nghệ đánh giặc vẫn đầy khả năng ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Nay thân già yếu
Đã giảm thiểu sức mạnh, hăng say.
Niên cao tuổi lớn như vậy
Đã tám mươi tuổi, gần ngày mệnh chung,
Nét oai hùng ngày xưa đã biến

Khó điều khiển thân thể, chân tay ”.

– “ Chính liên hệ với nghĩa này
Mà Thế Tôn dạy : ‘Cõi đây vô thường’
‘Biến khôn lường, đi đến hủy diệt’.
Tôi đã biết, nghe, thấy đủ đây
Nên tôi xuất gia như vậy ”.

– “ Tôn-giả ! Thật hy hữu thay ! Diệu kỳ !
Đấng Thế Tôn, bậc Tri & Kiến giả,
Đấng Giác Giả, bậc Chánh Biến Tri
Đã khéo nói lên điều ni
Vô thường hoại diệt mọi thì thế gian.

* Nhưng vương quốc này đang hùng bá
Các đội quân tượng, mã, chiến xa,
Bộ quân, mã quân hằng hà
Khi bị vây khốn hay là hiểm nguy
Chúng tôi được tức thì bảo vệ
Sao Tôn-giả lại kể ra rằng
‘Thế giới vô chủ’ và hằng
‘Không được bảo hộ’. Về phần điều đây
Cần hiểu ý nghĩa này sao vậy ? ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Ngài thấy, nghĩ sao
Có mắc bệnh kinh niên nào ? ”.

– “ Tôn-giả ! Trẫm có mắc vào chướng duyên
Bị bệnh phong kinh niên thường phát
Nhiều khi các thân quyền, bạn thân
Đứng ở chung quanh, nói rằng :
‘Nay Đức Vua sẽ mãn phần không lâu
Sẽ mệnh chung, không sao tránh khỏi ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Ngài nói điều này

Có thể yêu cầu như vậy
Với các quyền thuộc, con hay bạn ngài :
‘Mong các vị ở đây giúp hộ
Làm vui nhẹ đau khổ dằng tràn
Để được cảm thọ nhẹ nhàng’,
Hay Đại Vương chỉ khổ mang một mình? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Thật tình dù có
Van xin họ san sẻ nỗi đau
Việc đó cũng không thể nào
Trẫm chỉ thọ lãnh khổ đau một mình ”.

– “ Chính liên hệ sự tình như thế
Đấng Thiệt Thế đã dạy rõ ràng :
‘Thế giới vô chủ’ bất toàn
‘Không được bảo hộ’ nên càng hiểm nguy.
Tôi sau khi biết và nghe, thấy
Đã xuất gia từ đây đến nay ”.

– “ Tôn-giả ! Thật vi diệu thay !
Lời Đức Phật về điều này sâu xa.

* Nhưng thưa ngài Rát-Tha-Pá-Lá !
Vương quốc này đầy cả bạc vàng
Rất nhiều vàng nén, tiền vàng
Trên đất, dưới đất vô vàn, hằng sa
Nhưng điều mà Tôn-giả cho biết
‘Thế gian thiệt vô-sở-hữu’ đây
‘Ra đi tất cả mất ngay’
Cần phải hiểu ý nghĩa này ra sao ? ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Thế nào ngài nghĩ
Năm món dục hậu hỷ mê say
Đại Vương thụ hưởng đầy đây

Tài sản đồ sộ thế này của ta
Ta hưởng thụ trải qua mãi mãi
Hay người khác, con cái kế thừa
Ta đi theo nghiệp dất đưa ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Người khác thừa hưởng ngay
Tài sản này cùng năm món dục,
Trẫm tiếp tục theo nghiệp mình gây ”.

– “ Chính liên hệ với nghĩa này
Phật dạy : ‘Thế giới đây mọi thì
‘Vô sở hữu’, ‘Ra đi bỏ cả’.
Sau khi đã biết, thấy, nghe qua
Tôi liền từ bỏ, xuất gia ”.

– “ Tôn-giả Rát-Thá-Pa-La ! Điều này
Vi diệu thay ! Và hy hữu thực !
Đã được đức Chánh Đẳng Phật Đà
Tri giả, Kiên giả tịnh hòa
Đại A-La-Hán chỉ ra lộ đồ
Dạy : ‘Thế giới là vô sở hữu’,
Không vĩnh cửu, ‘phải mất’ đó mà ! ”.

* – “ Tôn-giả Rát-Thá-Pa-La
Đã nói rằng : ‘Thế giới ta sống này
Là ‘thiếu thôn, đầy đầy ‘khao khát’
‘Nô lệ các tham ái’ đêm ngày
Ý nghĩa của lời nói này
Cần phải được hiểu ở đây thế nào ? ”.

T – “ Thưa Đại Vương ! Ra sao ngài nghĩ
Có phải ngài cai trị đường đường
Ku-Ru, một nước thịnh cường ? ”.

– “ Thưa vâng, Trẫm đã một phương trị vì

Nước Ku-Ru quang huy cường thịnh
Đông bá tính thôn ấp, thị phường ”.

– “ Ngài nghĩ sao, thưa Đại Vương !
Nếu có một kẻ nào thường đáng tin
Tính chính trực, phân minh lanh lợi
Từ phương Đông đã tới gặp ngài
Sau đó tâu lên như vậy :

‘Đại Vương có biết điều này hay không ?

Hạ thần từ phương Đông đã thấy
Ở nơi ấy có một quốc gia

Phú cường, thịnh vượng, phồn hoa
Dân cư trù mật, ruộng đà phì nhiêu

Nơi có nhiều đội voi, đội ngựa,

Và nhiều nữa quân đội, chiến xa,

Có nhiều thiếu nữ, đàn bà

Đại Vương hãy chinh phục qua nước này,

Vì vũ lực của ngài có thể

Chinh phục dễ quốc độ này mau’.

Đại Vương sẽ hành động sao ? ”.

– “ Tôn-giả ! Nếu có nơi nao như vậy
Trẫm sẽ chinh phục ngay tức khắc
Rồi cai trị cả đất nước này ”.

– “ Đại Vương nghĩ thế nào đây ?

Người từ phương Bắc, phương Tây, hay kìa

Từ phương Nam, bên kia bờ biển

Được có tiếng chánh trực, đáng tin

Đến tâu Đại Vương tình hình :

‘Đại Vương có biết sự tình này chăng ?

Hạ thần hằng sống quốc độ ấy

Nên được biết nơi đây phú cường
Nơi đây chính là địa phương
Dân cư đông đúc, phố phường phồn vinh
Đời sống của dân tình sung thịnh,
Đông quân lính, voi, ngựa, chiến xa
Lại có ngà voi hăng hà
Vàng nén, kim tệ đã ra, đang làm
Nhiều đàn bà, bao hàm thiếu nữ
Đại Vương có thể tự thân chinh sang
Chinh phục nước ấy dễ dàng
Vớ vũ lực của ngài đang có này’.

Được tấu trình như vậy mọi lễ
Đại Vương sẽ hành động ra sao ? ”.

– “ Tôn-giả ! Trẫm tấn công mau
Chinh phục rồi trẫm ngôi cao trị vì ”.

– “ Liên hệ với nghĩa ni như thế
Đấng Thiện Thệ đã giảng giải sâu :
‘Thế giới thiếu thốn, khát khao’
‘Nô lệ tham ái’ trước sau mọi thì’.
Sau khi biết, sau khi nghe, thấy,
Tôi xuất gia từ đây đến nay ”.

– “ Tôn-giả ! Thật vi diệu thay !
Thật là hy hữu ! Bậc Thầy Nhân Thiên
Đấng vô biên Tri giả, Kiến giả
Đại A-La-Hán đã thuyết ra
Bốn sự thuyết giáo sâu xa ”.

Vua hỏi Rát-Thá-Pa-La ngài này
Nên Tôn-giả giảng ngay như thế
Lại nói thêm bài kệ đồng thời :

“ Thấy người giàu sang trên đời
Mà không bố thí do thời si mê
Tích tụ tài vật mọi bề
Chạy theo dục vọng, tham về liên miên
Dùng bạo lực chinh phục liền
Cai trị cho đến hải biên chạy dài
Không thỏa mãn phía bờ này
Tiếp tục chinh phục, xéo dầy bờ bên
Vua cùng loại người như trên
Ái chưa ly, mạng đã bèn mất ngay,
Bị thiếu thốn đeo thân hoài
Không thỏa lòng dục dẫy đầy thế gian.
Quyến thuộc tán loạn khóc than :
“ Người không bắt tử, hỏi Hoàng Thiên ơi !
Thân xác vài bao phủ rồi
Thân quyến đốt lửa, lẽ rồi hỏa thiêu.
Bị thiêu đốt, thân cháy tiêu
Chỉ vài quần, của tiền nhiều hoàn không !
Bỏ lại. Quyến thuộc dù đông
Người chết đâu chỗ nào hòng tựa nương !
Kẻ thừa tự hưởng vô lường
Riêng người chết đi theo đường nghiệp duyên
Tài sản đâu có theo bên
Vợ con, quyền bính, tài nguyên dirt rồi !
Tài sản không mua sống đời
Phú quý chẳng tránh đến hồi già suy.
Kẻ Trí nói đời ngắn, nguy
Vô thường biến đổi, có gì mãi đâu
Giàu nghèo cảm xúc như nhau
Trí ngu cảm thọ đồng câu trầm phù.

*Kẻ ngu đánh ngã người ngu,
Bậc trí cảm xúc cương nhu sợ gì !
Trí thắng tài vật mọi thì
Chính nhờ trí tuệ chung quy viên thành.
Hữu, phi hữu không mẫn thành
Kẻ ngu tạo nghiệp chẳng lành, ác danh
Nhập thai cõi khác thác sanh
Luân hồi nên tiếp tục sanh mãi hoài !
Thiếu trí, ắt hẳn kẻ này
Nhập thai sanh đến những loài khác nhau,
Như trộm bắt khi đụng đầu
Ác tánh do tự nghiệp mau hại mình.
Cũng vậy, sinh tử chúng sinh
Tự làm, ác tánh hại mình biết bao !
Dục vọng nhiều loại ngọt ngào,
Nhiều hình thức nhiều loại vào tâm ta.
Thấy dục tăng, họa sâu xa
Đại Vương ! Tôi đã xuất gia tu hành.
Người chết như quả rụng nhanh
Cả già lẫn trẻ mạng đành mất ngay,
Tôi xuất gia do thấy vậy
Sa-môn tối thắng hạnh đây thực hành ”.*

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh số 82 : **RATTHAPÀLA** –
RATTHAPÀLA Sutta)

83. Kinh MAKHÀDEVA (Makhàdeva sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Toàn Trí
Du hành đến xứ Mí-Thi-La (*Mithila*)
(Cũng có tên Di-Tát-La)

Rừng Ma-Kha-Đê-Vă-m-Bà trú qua
Tại nơi này xảy ra sự kiện
Từ câu chuyện của đức Phật Đà
Phật đã mỉm cười từ hòa
Khi đến tại Mi-Thi-La nơi này.

Tôn-giả A-Nan-Đa nghĩ ngợi :

“ Do nhân gì, do bởi duyên gì
Mà nay đáng Chánh Biến Tri
Mỉm cười như vậy ? Điều gì khiến cho
Ngài mỉm cười ? Lý do sao vậy ? ”.

Tôn giả ấy chỉnh lại ca-sa
Trịch y, vai phải bày ra

Chấp tay xá Đức Phật và thưa qua :

– “ Bạch Phật Đà ! Nhân duyên gì thế ?
Mà Thiện Thệ Ngài đã mỉm cười ?
Lý do nào Ngài mỉm cười ? ”.

– “ A-Nan ! Tiền kiếp tại nơi xứ này
Vua tại đây, xứ Mi-Thi-Lá
Tên Má-Kha-Đê-Vá Quốc Vương
Là vị như-pháp Pháp Vương
Kiên trì trên pháp, nhu cương trị vì.

Quốc Vương ấy thực thi Chánh Pháp
Giữa Gia Chủ cùng các Bàn-Môn
Giữa dân thị thành, làng thôn
U-Pô-Sa-Thá (1) bảo tồn lễ đây
Vào các ngày Rằm và mười bốn
Cùng mừng tám, thường ổn định vậy.
Thế rồi, A-Nan-Đa này !

Má-Kha-Đê-Vá vua đây cầm quyền
Nhiều trăm năm, nhiều thiên niên thọ,
Vua gọi thợ hót tóc, bảo là :

– “ Này thợ hót tóc ! Khi mà
Người thấy tóc bạc đầu ta có rồi
Hãy tức thời báo cho Trẫm biết ”.

– “ Tâu Đại Vương ! Thần biết việc này ”.

A-Nan ! Người hót tóc đây
Nhiều ngàn năm nữa, đêm ngày trôi qua
Bỗng một hôm thấy là đầu tóc
Của vua mấy sợi tóc bạc ra,

Tâu vua Ma-Kha-Đê-Va : (*Makhadeva*)

– “ Các Thiên sứ đã hiện ra cho ngài
Mấy sợi tóc bạc nay xuất hiện ”.

– “ Thợ hót tóc ! Đến chuyện rồi đây !
Hãy khéo nhổ tóc bạc này
Vói cái nhíp, đặt trên tay Trẫm này ! ”.

– “ Tâu Đại Vương ! Xin ngài yên trí
Hạ thần đã nhớ kỹ, làm ngay ”.

(1) : *Uposatha* : lễ Bố Tát , tụng giới hằng nửa tháng hay trong
thời hạn thọ Bát Quan Trai giới .

Khi người thợ xong việc này
Ma-Kha-Đê-Vá vua đây thường liền
Một thái ấp cho riêng thợ ấy
Là ân tứ, hưởng lấy hoàng ân.

Vua gọi Thái Tử, nói rằng :

– “ Hỡi Hoàng Tử trưởng ! Con thân yêu này !

Các Thiên sứ hôm nay báo rõ
Trên đầu Trẫm đã có hiện ra
Những sợi tóc bạc – tuổi già .
Tất cả dục lạc trải qua nhiều rồi,
Đã đến thời tìm các thiên lạc,
Ta quyết định sẽ khoác ca-sa
Cạo bỏ râu tóc, xuất gia
Mọi thứ từ bỏ, thiên-na tu trì.

Con hãy lên trị vì quốc độ
Hãy củng cố vương pháp lạc an.
Khi nào con thấy rõ ràng
Trên đầu tóc bạc, hãy ban ân tường
Thái ấp cho người thường hớt tóc
Báo cho con rằng tóc bạc rồi
Giao lại vương quyền, cơ ngơi
Cho Hoàng tử trưởng lên ngôi trị vì,
Rồi cạo đi tóc râu sạch sẽ
Đắp ca-sa của kẻ xuất gia
Từ bỏ gia đình, cửa nhà.

Truyền thống tốt đẹp do ta lập này
Con phải hay duy trì tiếp nối
Chớ trở thành người tối hậu ngay.
Hoàng Thái Tử thân yêu này !
Khi còn tồn tại cả hai : Cựu hoàng &

Vua đương quyền ; đứt ngang sự sống
Thời người nào đã đóng vai trò
Làm đứt đoạn, tạo nguyên do
Là người tối hậu, dấu cho thế nào ”.

Này A-Nan ! Truyền trao tất cả,
Vua Ma-Kha-Đê-Vá xuất gia
Chính tại rừng xoài ngày nay
Ma-Kha-Đê-Vá nơi này ngày xưa.
Rời sớm trưa vị này an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Bốn phương : nam, bắc, đông, tây
Hướng trên, hướng dưới cũng tày bề ngang
Khắp phương xứ hoàn toàn an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Quảng đại , vô biên như như
Không sâu, không hạn, tâm Từ lạc an.

A-Nan-Đa ! Hoàn toàn cảm thụ
Vị ấy lại an trú muôn phương
Cùng khắp thế giới vô lường
Biển mãn , câu hữu thường thường với Bi
Cũng như thế , đồng thì với Hỷ
Rời với Xả ; thì vị Tỷ Kheo
An trú biển mãn duyên theo
Với tâm câu hữu cũng đều với Bi
Trú biển mãn khắp vì Hỷ, Xả
Không hạn , sâu , rộng cả , vô biên .

Tứ Vô Lượng Tâm cần chuyên
(Từ, Bi, Hỷ, Xả) mỗi giềng hành qua.

A-Nan ! Vua Ma-Kha-Đê-Vá

Qua rông rã tám bốn ngàn năm
Trò chơi Hoàng tử, đã làm
Rồi tám vạn bốn ngàn năm trị vì
Như một vì Phó Vương tại đây
Tiếp cũng trải tám bốn ngàn năm
Chấp chánh làm Vua thiện tâm
Và tám vạn bốn ngàn năm sau này
Tại rừng xoài Ma-Kha-Đê-Vá
Từ bỏ cả, cạo tóc xuất gia
Sống Phạm hạnh, đắp ca-sa
Vị này tu tập trải qua tinh cần,
Tu bốn phần Phạm trú như vậy
Khi vị ấy thân hoại mạng chung
Hóa sinh lên Phạm Thiên cung .
Tân Vương tuân mệnh, cũng dùng cách đây
Một hôm vị vua này cho gọi
Thợ hớt tóc và nói như vậy :
“ Khi nào đầu trẫm một ngày
Tóc bạc vài sợi khảnh đây thấy rành,
Phải báo nhanh cho Trẫm được biết ”.
– “ Tâu Đại Vương ! Thần biết việc mà ! ”.
Nhiều trăm, ngàn năm trải qua
Người thợ thấy tóc bạc ra tỏ tường
Trên đầu của Đương Vương – báo gấp
Vua ban thưởng thái ấp người này
Như một ân tứ của ngài
Rồi gọi Thái Tử đến ngay tại triều
Dạy những điều Thượng Hoàng ngày trước
Đã lần lượt căn dặn Đương Vương.
Ngôi vua Thái Tử được nhường

Cai trị theo truyền thống đương duy trì.
A-Nan-Đa ! Trải đi tuần tự
Các tử tôn vương tử nối ngôi
Vẫn theo truyền thống bao đời :
‘ Khi tóc bạc hiện là thời xuất gia ’.
Đắp ca-sa, tóc râu cạo sạch
Sống thanh bạch, Phạm hạnh hành chuyên
Mệnh chung, sinh cõi Phạm Thiên
Tất cả do tự phước duyên tu trì.
Đến Nê-Mi, vị Quốc Vương cuối
Cai trị dưới vương pháp thường thường
Là vị như pháp Pháp vương
Kiên trì trên pháp. Đại Vương thực hành
Chánh Pháp giữ thiện lành cai trị
Giữa các vị Gia Chủ, Bàn-môn
Giữa dân thị thành, làng thôn
U-Pô-Sa-Thá bảo tồn lễ đây
Vào các ngày rằm và mười bốn
Cùng mừng tám căn bản trải qua.
Thuở xưa, này A-Nan-Đa !
Chư Thiên Ta-Vá-Tim-Sa thuận hòa
Hội tại Su-Đam-Ma – Thiện Pháp (2)
Cuộc đàm luận được phát khởi lên :
– “ Thật là hạnh phúc vững bền !
Dân Vi-Đê-Há (3) phúc duyên đủ đầy
Được vua này, Pháp Vương như-pháp

(1) : *Tavatimsa – Cõi Trời Đao Lợi hay Tam Thập Tam Thiên (cõi Trời Ba Mươi Ba) do Thiên Vương Đế Thích hay Thích Đề Hoàn Nhân (Sakka) cai quản.*

(2) : *Thiện Pháp giảng đường – Sudhamma . (3) : Videha .*

Sống kiên-trì-trên-pháp : Nê-Mi
Thực hành Chánh Pháp mọi thì
Hành lễ Bô-tát các kỳ trái qua”.

Rồi này A-Nan-Đa ! Sắc-Ká
Là Thiên Chúa Ta-Vá-Tim-Sa
Bảo Chư Thiên cõi Băm Ba :

- “ Chư khanh ! Có muốn cùng ta tức thì
Đến yết kiến Nê-Mi Quốc Chủ ? ”.
- “ Thừa Thiên Chủ ! Chúng thần muốn đi ”.

Lúc bấy giờ, vua Nê-Mi
Trong ngày Bô-tát, phạm vi ngày rằm
Đã thành tâm gội đầu, trai giới,
Ngồi trên lầu cùng với hoàng gia.
Vị Thiên Chúa là Sắc-Ka
Như nhà lực sĩ duỗi ra tay mình
Đang co – hay tự mình co lại
Bàn tay phải đang được duỗi ra
Biến mất khỏi Trời Băm Ba
Trước vua Nê-Mi hiện ra tức thời
Rồi Vua Trời Sắc-Ka liền nói
Với Nê-Mi, vua cõi trần này :

- “Đại Vương ! Thật hạnh phúc thay !
Thật là tốt đẹp ! Lành thay cho ngài !
Chư Thiên đang ngồi ngay hội tụ
Thiện Pháp Đường tức Sú-Đam-Ma
Cùng nhau tán dương thậm đa
Về dân chúng Vi-Đê-Ha có ngài,
Nên cũng muốn đến đây yết kiến
Vị Nhân Vương hành thiện, tinh tường.

Ta sẽ gởi cho Đại Vương
Cỗ xe ngàn ngựa kiên cường – thiên xa
Ngài hãy cỡi thiên xa này mãi,
Chớ sợ hãi khi dùng xe trời ”.

Nê-Mi im lặng nhận lời
Đế Thích biết ý, tức thời biến ngay
Hiện ra ngay giữa Chư Thiên ấy
Đang ở tại Tam Thập Tam Thiên.
Thiên Chúa Sắc-Ká gọi liền
Ma-Ta-Lí, vốn nghề tuyền đánh xe :

- “ Ma-Ta-Li ! Hãy nghe lệnh ngự
Thắng cỗ xe ngàn ngựa kéo đi
Đưa đến gặp vua Nê-Mi
Thừa rằng : “ Theo lệnh của vị Thiên Vương
Mang cỗ xe phi thường ngàn ngựa
Tặng ngài theo lời hứa Chúa Trời
Hãy cỡi thiên xa dạo chơi ”.
- “ Thừa vâng ! Thần sẽ theo lời tuyền ra ”.

Người đánh xe Ma-Ta-Li ấy
Liền mang lại cho vua Nê-Mi
Cỗ xe ngàn ngựa thần kỳ
Rồi thưa Quốc chủ Nê-Mi như vậy :

- “ Thừa Đại Vương ! Xe này là của
Đức Thiên Chúa Đế Thích tặng ngài
Ngài hãy cỡi thiên xa này
Chớ có sợ hãi. Thần đây sẵn sàng
Ngài muốn đi con đường nào vậy ?
Con đường do chiêu lấy nghiệp duyên
Các nghiệp ác hay nghiệp hiền

Đưa đến sự cảm thọ liền không sai
Quả báo nghiệp ác hay nghiệp thiện ? ”.

– “ Hãy đưa ta đến viếng cả hai ”.

A-Nan ! Người đánh xe này
Đưa vua Nê-Mí đến ngay Giảng đường
Su-Tham-Ma . Thiên Vương Đạo Lợi
Thấy Nê-Mí đi tới từ xa

Thiên Chúa Sắc-Ká bước ra
Đón chào vua khách, nói qua như vậy :

– “ Đại Vương này ! Mừng ngài đã lại
Chư Thiên tại Tam Thập Tam Thiên
Tán thán Đại Vương tùy duyên
Đã dùng Chánh Pháp thiện hiền trị dân,
Thường tinh cần thực hành an lạc
Lễ Bó-tát U-Pô-Sa-Tha.

Chư Thiên cõi Trời Băm Ba
Muốn được yết kiến ngài và tán dương
Xin Đại Vương lạc hoan thêm nữa
Vớ thiên uy lực giữa Chư Thiên ”.

– “ Vừa rồi ! Thừa Chúa Chư Thiên !
Hãy đưa tôi trở về miền trần gian
Mi-Thi-La tôi đang vui sống
Theo Chánh pháp giữa cộng đồng dân
Phạm Chí, Gia Chủ thành phần
Giữa dân thành thị với dân thôn làng
Và dễ dàng thọ trì trai giới ”.

Thiên Chúa liền nói với thân tùy
Người đánh xe Ma-Ta-Li :

– “ Người hãy cho thẳng tức thì thiên xa

Có ngàn ngựa kéo, và hoan hỷ
Đưa Quốc Vương Nê-Mí về nhà ”.

– “ Vâng ! Thừa Thiên Chúa Sắc-Ka ! ”.

A-Nan ! Sau đó trải qua lâu đài
Nhiều ngàn năm nước này cai trị
Vua Nê-Mí liền có lệnh truyền
Gọi thợ hớt tóc, nói liền :

– “ Khi thấy đầu Trẫm có lên một vài
Sợi tóc bạc, thì ngay lúc đó
Báo cho Trẫm, đừng có chờ gì ”.

Nhiều ngàn năm nữa qua đi
Thợ hớt tóc thấy trong khi gội đầu
Cho đức vua, báo mau tụt sụ :

– “ Tâu Đại Vương ! Thiên sứ hiện rồi !
Tóc bạc ngài đã có rồi ”.

– “ Này thợ hớt tóc ! Vậy thời hãy mau
Khéo nhổ những sợi nào tóc trắng
Vớ cái nhíp, đặt thẳng tay ta ”.

Người thợ vâng lện làm qua,
Vua thương thái ấp có nhà cho y.
Rồi tức thì gọi Hoàng Tử trưởng
Dạy lại hướng truyền thống nhiều đời :

– “ Hoàng Thái tử thân yêu ơi !
Nay Thiên sứ đã tức thời nhắc ta
Tuổi đã già, răng long tóc bạc
Hưởng dục lạc thế gian biết bao !

Các thiên lạc phải tìm mau
Ta sẽ cạo bỏ tóc râu, đồng thời

Đắp ca-sa, sống đời tu tịnh
Xuất gia ngay, chẳng dính gia đình.
Con hãy lên ngôi, tự mình
Cai trị đất nước thanh bình, bền lâu.
Khi trên đầu hiện ra tóc bạc
Theo truyền thống do các Tiên Vương
Thiết lập tốt đẹp lưu phương
Nhường ngôi Thái Tử, lên đường xuất gia
Phải tôi đa duy trì, tiếp nối
Chớ trở thành người tối hậu ngay.
Hoàng Thái tử thân yêu này !
Khi còn tồn tại cả hai : Cựu hoàng &
Vua đương thời – đứt ngang truyền thống
Thì người nào đã đóng vai trò
Làm đứt đoạn, tạo nguyên do
Là người tối hậu ; dấu cho thế nào ”.
A-Nan-Đa ! Truyền trao vương vị,
Vua Nê-Mí đã xuất gia ngay
Chính tại rừng xoài ngày nay
Ma-Kha-Đê-Vá nơi này ngày xưa
Rồi sớm trưa vị này an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Bốn phương : nam, bắc, đông, tây
Hướng trên, hướng dưới cũng tày bề ngang
Khắp phương xứ hoàn toàn an trú
Biển mãn tâm câu hữu với Từ
Quảng đại , vô biên như như
Không sân, không hận, tâm Từ lạc an.
A-Nan-Đa ! Hoàn toàn cảm thụ
Vị ấy lại an trú muôn phương

Cùng khắp thế giới vô lường
Biển mãn , câu hữu thường thường với Bi
Cũng như thế , đồng thì với Hỷ
Rồi với Xả ; thì vị Tỷ Kheo
An trú biển mãn duyên theo
Với tâm câu hữu cũng đều với Bi
Trú biển mãn khắp vì Hỷ, Xả
Không hận , sân , rộng cả , vô biên .
Tứ Vô Lượng Tâm (*) cần chuyên
(Từ, Bi, Hỷ, Xả) thâm uyên hành trì.
A-Nan ! Vị Nê-Mi Tôn-giả
Qua rông rã tám bốn ngàn năm
Trò chơi Hoàng tử, đã làm
Rồi tám vạn bốn ngàn năm trị vì
Như một vị Phó Vương tại đây
Tiếp cũng trải tám bốn ngàn năm
Chấp chánh làm Vua thiện tâm
Và tám vạn bốn ngàn năm sau này
Tại rừng xoài Ma-Kha-Đê-Vá
Từ bỏ cả, cạo tóc xuất gia
Sống Phạm hạnh, đắp ca-sa
Vị này tu tập trải qua tinh cần,
Tu bốn phần Phạm trú như vậy
Khi vị ấy thân hoại mạng chung
Hóa sinh lên Phạm Thiên cung .
Nhưng lại đến lúc cáo chung truyền trì
Từ con của Nê-Mi Tôn-giả

(*) : Tứ Vô Lượng Tâm :

Từ (Mettà) , Bi (Karunà) , Hỷ (Mudità) và Xả (Upekkhà) .

Vua Ka-La-Rá-Chá-Ná-Ka (*Kalarajanaka*)
Không theo truyền thống xuất gia
Khi những tóc bạc hiện ra trên đầu,
Cứ hưởng thụ dài lâu dục lạc
Đã bội bạc với Tổ tiên xưa
Cắt đứt về sự kế thừa
Truyền thống tốt đẹp thích ưa tu hành,
Vị này thành là người tối hậu
Chấm dứt sự thanh mậu Tổ tông ”.

A-Nan-Đa ! Có thể ông
Suy nghĩ không biết Vua trong chuyện là
Vị vua đầu Ma-Kha-Đê-Vá
Trị vì Mi-Thi-Lá là ai ?
Nhưng A-Nan chớ hiểu sai
Ma-Kha-Đê-Vá vua này là Ta,
Truyền thống đẹp xuất gia tu tập
Chính ta đã thiết lập bấy giờ,
Dân chúng vương pháp được nhờ
Nhưng truyền thống ấy đừng chờ đợi chi !
Không yếm ly, ly tham, tịnh khiết
Không đoạn diệt, thượng trí bất toàn
Không hưởng giác ngộ Niết bàn .

A-Nan ! Truyền thống rõ ràng do Ta
Thiết lập ra : yếm ly, tịnh khiết
Và đoạn diệt, giác ngộ Niết bàn,
Chính là Thánh Đạo tám ngành
Tức Chánh Tri Kiến, tịnh lành Tư Duy,
Rồi trải đi : Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp,
Chánh Mạng tiếp Chánh Tinh Tấn ngay,
Chánh Niệm, Chánh Định hằng ngày.

Y Bát Chánh Đạo thẳng ngay thực hành.
A-Nan-Đa ! Tám ngành Thánh đạo
Ta nay bảo : “ Truyền thống tốt lành
Do Như Lai thiết lập thành
Là Tám Đường Thánh sẵn dành những ai
Thực hành hoai, hướng về giác ngộ
Đệ tử cố tiếp tục, duy trì
Chớ có dứt bỏ vì si
Làm người tối hậu chung quy tại mình.

A-Nan-Đa ! Đỉnh ninh Ta nói :
“ Truyền thống đẹp lập bởi do Ta
Phải nên duy trì lâu xa
Chớ thành tối hậu người mà sau Ta ”.

Tôn-giả A-Nan-Đa lúc ấy
Nghe Thế Tôn chỉ dạy rõ ràng,
Vô cùng hỷ lạc, hân hoan
Chí thành tín thọ lời vàng Thế Tôn .

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(*Chấm dứt Kinh số 83 : MAKHÀDEVA –
MAKHÀDEVA Sutta*)

84. Kinh MADHURÀ (Madhurà sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đại Luận Nghị Tôn-giả
Là Ma-Ha Kách-Chá-Da-Na (1)
(Hay Ma-Ha Kách-Cha-Na,
Ca-Chiên-Diên cũng chính là vị đây).
Lúc ấy ngài trú Ma-Đu-Rá
Tại khu rừng Gun-Đá (2) trải qua.

Đức vua xứ Ma-Đu-Ra (2)
Là A-Vanh-Tí-Pút-Ta (2), nghe là :
“ Sa-môn Ma-Ha Kách-Cha-Ná
Hiện trú Gun-Đá – Ma-Thu-Ra
Tiếng đòi tốt đẹp lan xa :
‘Ma-Ha Kách-Chá-Da-Na ngài này
Bậc Hiền-giả, bậc đầy Trí-giác
Bậc Đa văn, lưu loát nói năng
Biện tài lão luyện, Cao Tăng
Bậc A-La-Hán muôn phần tịnh thanh.
Thật tốt lành nếu được yết kiến
Một Thánh Tăng danh tiếng như vậy ”.

Đức vua liền ra lệnh ngay :
Cỗ xe thù thắng cho bày nhiều xe
Vua lên một cỗ xe thù thắng

(1) : Tôn-giả Mahà Kaccayàna hay Kaccanà , phiên âm là Ma-Ha Ca-Chiên-Diên – là một trong Thập Đại Đệ Tử của Đức Phật Có tài biện luận , được tôn xưng là bậc Đệ Nhất Luận Nghị.

(2) : Khu rừng Gunda tại xứ Madhura của Vua Avantiputta .

Là ngự xa thượng đẳng hoàng gia
Cùng đi khỏi Ma-Đu-Ra
Vớ đại uy vệ một nhà Đại Vương
Rời thẳng đường đến nơi Tôn-giả
An trú tại Gun-Đá khu rừng.

Đến chỗ xe cỗ phải dừng
Vua liền xuống đi bộ cùng bày tôi.

Khi đến nơi, hỏi thăm Tôn-giả
Vớ những lời thanh nhã, mừng chào
Rời chọn một bên, ngồi vào,
Vua A-Vanh-Tí khởi đầu thưa ra
Vớ Đại Ca-Chiên-Diên Tôn-giả :

– “ Thưa Tôn-giả Kách-Chá-Da-Na !

Các vị Bàn-Môn xưa xa
Đã từng tuyên bố : ‘Chỉ Bà-La-Môn
Là chủng tánh tối tôn, siêu việt
Chủng tánh khác hạ liệt, suy đồi.

Bàn-Môn (1) là bạch chủng thôi,
Các chủng tánh khác trên đời đều đen,
Bà-la-môn được khen thanh tịnh
Chủng tánh khác lấm dính, tiện dồng.

Bàn-môn là con chính tông
Của Phạm Thiên, vốn sinh trong miệng ngài.
Bàn-môn này Phạm Thiên tạo tác,
Đấng Phạm Thiên sinh các Bàn-môn,
Thừa tự Phạm Thiên tối tôn.
Ý Tôn-giả về Bàn-môn thế nào ? ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Tự hào như vậy

(1) : Bàn-Môn hay Phạm-Chí tức là Bà-La-Môn.

Thì điều ấy là lời nói thôi !
Là những âm thanh trên đời
Những người Phạm Chí dùng lời rêu rao
Đánh giá cao giai cấp Phạm Chí
Và khinh bỉ những giai cấp sau
Đại Vương ! Ngài nghĩ thế nào
Nếu Khách-Ti-Dá người giàu và sang
Nhiều tài sản, bạc vàng, ngũ cốc
Thường hay ban bổng lộc gia nhân,
Có thể nào người thuộc phần
Bàn-Môn, Sát-Đê-Ly (*) cần việc đây
Vết-Sa, hay Sút-Đa (*) giai cấp
Họ đến gặp, xin làm thân tùy
Trung thành hầu hạ mọi thì
Thức khuya dậy sớm và thi hành liền
Mọi mệnh lệnh chủ truyền, chí thú
Làm đẹp lòng người chủ sớm trưa
Khiến người ai cũng thích ưa
Lời nói kính ái chủ vừa lòng ngay.

Đại Vương này ! Trường hợp như thế
Theo Đại Vương có thể xảy ra ? ”.

– “ Thừa Tôn-giả Kách-Cha-Na !
Nếu có người Khách-Ti-Da sang giàu
Có tài sản thuộc vào cự phú

(*) : Theo Bà-La-Môn, xã hội chia ra 4 giai cấp bất di bất dịch :

1) Bà-la-môn (Brahmana -giai cấp đứng đầu giữ phần nghi lễ, tế tự).

2) Sát-Đê-Ly (Khattiyà - giai cấp Vua chúa, quan quyền) ;

3) Phê-Xá (Vessa – các hạng Thương gia, buôn bán) .

4) Giai cấp cuối cùng bị áp chế, khinh rẻ nhất là Thủ-Đà-La (Suddà) hay còn gọi là Chiên-Đà-La (Candala) .

Thì có thể làm chủ nhân gia
Của bốn giai cấp kể ra :
Bàn-môn, Sát-Ly, Vết-Sa, Thủ-Đà (1)
Các người ấy trải qua hầu hạ
Thật trung thành rờng rã sớm trưa
Làm cho mọi người thích ưa
Nói lời kính ái, chủ vừa lòng, thương ”.

– “ Cũng như vậy, Đại Vương suy nghĩ
Như thế nào nếu vị Bàn-Môn
Không những dòng dõi đáng tôn
Mà còn giàu có. Thật không thể nào
Tính kể đến sự giàu sang đấy
Thì có thể vị ấy nhận vào
Những người gia nhân, mặc dầu
Thuộc bốn giai cấp thanh cao hay hèn.
Những người ấy bao phen hầu hạ
Thật trung thành rờng rã sớm trưa
Lời nói kính ái đáng ưa,
Đại Vương biết, thấy, nghe chưa việc này ?

Hoặc ở đây, thế nào ngài nghĩ
Nếu có vị Phê-Xá, Thủ-Đà

Lại được giàu có vinh hoa
Sống rất sung túc, cửa nhà đẹp sang,
Nhiều tài sản, bạc vàng, ngũ cốc,
Nhiều tài lộc, sung sướng biết bao
Vị ấy có thể nhận vào
Những người giai cấp thấp cao như là :

(1) : Bốn giai cấp : Brahmana (Bà-la-môn hay Bàn-môn, Phạm-chí), Khattiyà (Sát-Đê-Ly hay Sát-Ly), Vessa (Phê-Xá) và Sudda (Thủ-Đà-La hay Thủ-Đà).

Khách-Ti-Da, Bàn-môn, Phệ-Xá,
Chanh-Đa-Lá... làm việc ngoài trong
Trung thành hầu hạ hết lòng
Thức khuya dậy sớm mà không nề hà
Mọi lệnh của chủ nhà thực hiện
Lời kính ái nên khiến đẹp lòng.
Điều này có thể có không ? ”.

– “ Tôn-giả ! Có thể có trong điều này.
Nếu vị đây thuộc vào giai cấp
Được đề cập : Sát-Ly, Bàn-môn,
Phệ-Xá, Thủ-Đà thầy đồng
Nếu là cự phú của trong của ngoài
Tài sản, vàng đếm hoài không xuể,
Thì có thể có những gia nhân
Thuộc bốn giai cấp vừa phân,
Trung thành hầu hạ ân cần sớm trưa,
Vâng mệnh lệnh, làm vừa lòng chủ,
Luôn chí thú làm việc hết lòng,
Lời kính ái, chủ đẹp lòng
Điều ấy có thể có trong đời thường ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Nếu mà như vậy
Thì bốn chủng tánh ấy ở đây
Đồng đẳng hay không, thưa ngài ? ”.

– “ Thật vậy Tôn-giả ! Nghĩ ngay như vậy
Thì bốn chủng tánh này đồng đẳng,
Trẫm thấy chẳng sai biệt gì đâu ! ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Như lúc đầu
Tôi nói Phạm-chí trước sau bảo là
‘ Bà-La-Môn mới là tối thượng ’
Phải được hiểu mừng tượng như là

Những âm thanh được phát ra
Tự mình xưng tụng chỉ ta mới tuyền
Từ miệng đấng Phạm Thiên sinh hạ .
Khách-Ti-Dá, Vết-Sá, Sút-Đa
Đều là hạ liệt, xấu xa
Âm thanh như vậy chỉ là thoáng mau.

Thưa Đại Vương ! Thế nào ngài nghĩ ?
Một người Sát-Đế-Ly hay là
Bàn-Môn, Phệ-Xá, Thủ-Đà :
Sát sanh, lấy của người ta, mặc dầu
Người ta không cho đâu mà lấy;
Tâm tà vạy dâm dục; vọng ngôn,
Lưỡng thiệt, phù phiếm, ác ngôn;
Tham dục, sân hận, mãi tồn si mê,
Chấp tà kiến mọi bề, mọi loại...

Khi thân hoại mạng chung – có sanh
Vào các đọa xứ chẳng lành ?
Cõi dữ, ác thú đành rành hay không ?
Hay là không thác sanh như vậy ?
Hay Đại Vương nghĩ, thấy thế nào ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Người phạm vào
Giết chóc hại mạng, phạm vào tà dâm,
Nói láo hay nói dâm thọc khác,
Lời độc ác, phù phiếm ba hoa,
Tham dục, sân hận, kiến tà,
Thì dù Phạm-Chí hay là Vết-Sa,
Sát-Đế-Ly, Sút-Đa ... cả thầy
Cũng đều phải nghiệp báo theo cùng,
Sau khi thân hoại mạng chung
Phải sa cõi dữ hãi hùng mà thôi !

- Vào đọa xứ hay nơi ác thú
Vào địa ngục chịu đủ cực hình.
Trăm nghĩ như vậy đỉnh ninh
Và nghe La-Hán cao minh giảng vậy ”.
- “ Thưa Đại Vương ! Lành thay điều ấy !
Khi chính ngài nhận thấy như vậy
Và nghe Thánh Tăng các ngài
Bậc A-La-Hán giảng bày sâu xa.
Nếu sự tình này là như vậy
Thời bốn chúng tánh ấy ở đây
Đồng đẳng hay không , thưa ngài ? ”.
- “ Thật vậy, Tôn-giả ! Nghĩ ngay như vậy
Thời bốn chúng tánh này đồng đẳng,
Trăm thấy chẳng sai biệt gì đâu ”.
- “ Đại Vương ! Ngài nghĩ thế nào
Người Sát-Đế-Ly thanh cao, hay là
Bà-La-Môn, Vết-Sa, Sút-Đá
Là những người hiền giả thiện tâm,
Từ bỏ sát sanh, tà dâm,
Từ bỏ trộm cướp, sai lầm vọng ngôn,
Bỏ đam thọc, bỏ luôn ác khẩu,
Bỏ nói láo, phù phiếm ba hoa,
Từ bỏ tham dục, sân tà,
Luôn có chánh kiến, từ hòa ung dung,
Khi thân hoại mạng chung đã tới
Thì có được Thiên giới sinh ngay ?
Có sinh thiện thú, đời này ?
Hoặc không thể thác sanh, hay thế nào ?
Đại Vương nghĩ ra sao việc ấy ? ”.
- “ Thưa Tôn-giả ! Trăm thấy rõ là

- Bram-Ma-Na, Khách-Ti-Da
Hay là Vết-Sá, Sút-Đa... người nào
Các giới hạnh thanh cao vâng giữ,
Từ bỏ sự sát sanh nhỏ, to
Từ bỏ lấy của không cho,
Từ bỏ đắm hạnh nguyên do dục tà,
Bỏ nói láo hay là đam thọc
Lời nói độc, phù phiếm... tránh xa
Tham dục, sân hận diệt qua
Luôn có chánh kiến, từ hòa ung dung
Khi thân hoại mạng chung, sinh tới
Cõi thiện thú, Thiên giới, đời này.
Đối với trăm là như vậy
Và nghe La-Hán các ngài tán dương ”.
- “ Thưa Đại Vương ! Lành thay điều ấy !
Khi chính ngài nhận thấy như vậy
Và nghe Thánh Tăng các ngài
Bậc A-La-Hán giảng bày sâu xa.
Nếu sự tình này là như vậy
Thời bốn chúng tánh ấy ở đây
Đồng đẳng hay không , thưa ngài ? ”.
- “ Thật vậy, Tôn-giả ! Nghĩ ngay như vậy
Thời bốn chúng tánh này đồng đẳng,
Trăm thấy chẳng sai biệt gì đâu ”.
- “ Thưa Đại Vương ! Như lúc đầu
Tôi nói Phạm-chí trước sau bảo là
‘ Bà-La-Môn mới là tối thượng ’
Phải được hiểu mừng tượng như là
Những âm thanh được phát ra
Tự mình xưng tụng chỉ ta mới tuyền

Từ miệng đấng Phạm Thiên sinh hạ .
Khách-Ti-Dá, Vết-Sá, Sút-Đa
Đều là hạ liệt, xấu xa
Âm thanh như vậy chỉ là thoáng mau .
Thưa Đại Vương ! Thế nào ngài nghĩ ?
Một người Sát-Đế-Lỵ hay là
Bàn-Môn, Phệ-Xá, Thủ-Đà :
Lén lút đột nhập vào nhà người ta
Hoặc cướp giật tiền và đồ đạc
Phục kích các đường cướp, giết người
Hoặc là tư thông vợ người...
Có người bắt được, tức thời giải ngay
Đến trước ngài, trình bày tất cả :
‘Tâu Bệ Hạ ! Kẻ trộm cướp này
Làm hại uy danh của ngài
Xin hãy hình phạt kẻ này cho mau’.
Đại Vương như thế nào xử gã ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả Kách-Chá-Da-Na !
Trẫm sẽ theo Luật, phán ra
Tra tấn kẻ ấy hay là chém ngay,
Hoặc tẩn xuất kẻ này khỏi nước
Hoặc từng bước y luật dụng hình
Tùy theo tội trạng phát sinh
Vì sao vậy ? Vì tự mình gây ra.
Danh xưng : Khách-Ti-Da, Phạm Chí ...
Mà vốn dĩ được gọi xưa nay
Danh xưng ấy biến mất ngay,
Chỉ gọi ‘tên trộm cướp’ này mà thôi ”.

– “ Nếu mà sự tình đời như vậy
Thời bốn chủng tánh ấy ở đây

Đồng đẳng hay không , thưa ngài ? ”.

– “ Thật vậy, Tôn-giả ! Nghĩ ngay như vậy
Thời bốn chủng tánh này đồng đẳng,
Trẫm thấy chẳng sai biệt gì đâu ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Như lúc đầu
Tôi nói Phạm-chí trước sau bảo là
‘Bà-La-Môn mới là tối thượng’
Phải được hiểu mừng tượng như là
Những âm thanh được phát ra
Tự mình xưng tụng chỉ ta mới tuyền
Từ miệng đấng Phạm Thiên sinh hạ .
Khách-Ti-Dá, Vết-Sá, Sút-Đa
Đều là hạ liệt, xấu xa
Âm thanh như vậy chỉ là thoáng mau.
Thưa Đại Vương ! Thế nào ngài nghĩ ?
Một người Sát-Đế-Lỵ hay là
Bàn-Môn, Phệ-Xá, Thủ-Đà :
Cạo bỏ râu tóc, xuất gia tu hành
Đắp ca-sa, gia đình từ bỏ
Sống không có gia đình, một mình
Thọ trì giới luật tịnh thanh
Sống đời Phạm hạnh, thực hành thiên-na
Chỉ ăn ngũ, trì qua thiện pháp
Thì Đại Vương sẽ đáp thế nào ?
Đổi xử vị ấy ra sao ? ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Trẫm sẽ mau đứng liền
Thỉnh ngài trên pháp tòa tử tế
Kính đánh lễ vị ấy trên tòa
Cúng dường ‘tứ vật dụng’ là :
Y phục, vật thực, sàng tòa, thuốc men

Rồi trầm bèn chu toàn sắp đặt
Sự bảo vệ, mọi mặt hộ trì

Che chở đúng pháp mọi thì
Danh xưng lúc ấy của vì xuất gia
Không là Khách-Ti-Da, Phạm-Chí,
Hay là vị Phê-Xá, Thủ-Đà,
Nay biến mất, không như là
Trước gọi khinh thị hay là kính tôn
Chỉ gọi là ‘Sa-Môn’ vị ấy ”.

– “ Nếu như vậy, bốn chủng tánh đây
Đồng đẳng hay không , thưa ngài ? ”.

– “ Thật vậy, Tôn-giả ! Nghĩ ngay như vậy
Thời bốn chủng tánh này đồng đẳng,
Trầm thấy chẳng sai biệt gì đâu ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Như lúc đầu
Tôi nói Phạm-chí trước sau bảo là
‘Bà-La-Môn mới là tối thượng’
Phải được hiểu mừng tượng như là
Những âm thanh được phát ra .

Họ đã tuyên bố : ‘Chỉ Bà-La-Môn
Là chủng tánh tối tôn, siêu việt
Chủng tánh khác hạ liệt, suy đồi.

Bàn-Môn là bạch chủng thoi,
Các chủng tánh khác trên đời đều đen,
Bà-la-môn tự khen thanh tịnh
Chủng tánh khác lấm dính, tiện dòng.

Bàn-môn là con chính tông
Của Phạm Thiên, vốn sinh trong miệng ngài.
Bàn-môn này Phạm Thiên tạo tác,
Đấng Phạm Thiên sinh các Bàn-môn,

Thừa tự Phạm Thiên tối tôn.
Tự mình xưng tụng Bàn-Môn quá đà ”.

Được nghe vậy, vua Ma-Thu-Rá
A-Vanh-Ti-Pút-Tá – thừa qua
Với ngài Kách-Chá-Da-Na
(Ca-Chiên-Diên cũng chính là ngài đây) :

– “ Vi diệu thay ! Lành thay Tôn-giả !
Ngài Ma-Ha Kách-Chá-Da-Na !
Thưa Tôn-giả ! Hy hữu thay !
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối,
Đem đèn sáng vào tối như bung
Để ai có mắt mở bừng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu .
Cũng như thế, nhiệm màu Chánh Pháp
Được Tôn-giả giải đáp, giảng ra.
Con xin quy ngưỡng thiết tha
Quy y Tôn Giả Kách-Cha-Da-Nà,
Quy y Pháp sâu xa đáng kính
Quy y Tăng thanh tịnh, phước đầy.
Mong ngài chấp nhận con nay
Được làm đệ tử, vun đầy thiện duyên
Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục
Kể từ nay đến lúc mạng chung ”.

– “ Thưa Đại Vương ! Xin hãy đừng
Quy y bản đạo, hãy dừng ý đây.
Hãy quy y bậc Thầy uyên bác
Thiên Nhân Sư, Đại Giác, Phật Đà,
Tôi cũng quy y Phật Đà ”.

- “ Thưa Tôn Giả Kách-Cha-Na ! Hiện thời
Bậc Thế Tôn, Thầy Trời Người đó
Hiện đang trú ở chỗ nào đây ? ”.
- “ Thưa Đại Vương ! Đáng tiếc thay !
Đấng Vô Thượng Sĩ ngày nay không còn
Đức Thế Tôn Niết-bàn đã nhập
Tứ Chúng khắp vẫn quy y Ngài
Quy y Pháp & Tăng đức tài
Đại Vương nên hướng về Ngài quy y ”.
- “ Thưa Tôn Giả ! Vậy thì với trăm
Có niềm tin sâu thẳm, thiết tha
Nếu nghe Thế Tôn ở xa
Mười do-tuần – dô-cha-na – như vậy (*yojana*)
Trăm cũng sẽ đi ngay đến đây
Để yết kiến, lễ lạy Phật Đà
Bậc Chánh Đẳng Giác từ hòa,
Đại A-La-Hán, cũng là Thế Tôn.
Nếu nghe đồn Phật đang an trú
Hai, ba, bốn, năm chục do-tuần
Thì trăm cũng quyết định luôn
Đến yết kiến Phật, thăm nhuần pháp âm.
Nay Phật đã song lâm tịch diệt
Trăm chí thiết vọng bái quy y
Đáng tịch diệt Chánh Biến Tri,
Quy y Pháp Bảo, quy y Tăng Già,
Mong Tôn Giả Kách-Cha-Da-Ná
Nhận nơi con với cả lòng thành
Quy y Tam Bảo tịnh thanh
Từ nay đến hết đời mình chẳng thay .

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(*Chấm dứt Kinh số 84 : MADHURÀ –
MADHURÀ Sutta*)

85. Kinh VƯƠNG TỬ BỒ ĐỀ (Bodhirajākumàra sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Giác Giả
 Trú Sun-Sú-Má-Rá-Ghi-Ra (1)
 Sống giữa dân chúng Phát-Ga (2)
 Tại rừng Phê-Sá-Ka-La (3) an hòa
 Vườn Lộc Uyển trú qua nơi đó
 Lúc ấy có Vương tử đương thì
 Tên là BỒ-ĐỀ – BÔ-THI (4)
 Xây lâu đài rất uy nghi một tòa
 Tên Kô-Ká-Na-Đa (5), sừng sững
 Mới xây dựng, chưa có người nào
 Sa-Môn, Bàn-Môn ở đâu
 Được vương tử thỉnh, đã vào tòa đây.
 Rồi vương tử gọi ngay một gã
 Sanh-Chi-Ka-Pút-Tá (6) thanh niên :
 – “ Sanh-Chi-Ka ! Hãy đi liền
 Phê-Sa-Ká-Lá (3) lâm viên, nơi mà
 Đức Thích Ca Thế Tôn an trú
 Đến trú xứ, hãy nhân danh ta
 Cúi đầu đánh lễ Phật Đà
 Hỏi Ngài ít bệnh, khỏe và khinh an ?

Có ít não, nhẹ nhàng lạc trú ?
 Rồi thưa Ngài : ‘Vương tử Bô-Đi
 Cúi đầu lễ Chánh Biến Tri
 Hỏi thăm sức khỏe, đồng thì kính mong
 Đức Thế Tôn cùng chư Phích-Khú
 Nhận lời của Vương tử, ngày mai
 Quang lâm đến tại lâu đài
 Kô-Ka-Na-Đá, thọ trai cúng dường ”.

– “ Vâng, tôi đã tận tường lời dặn ”.

Rồi thanh niên đi thẳng đến nơi
 Khi gặp Đức Thế Tôn rồi
 Chào đón thăm hỏi những lời xã giao
 Sau đó liền ngồi vào phía tả
 Sanh-Chi-Ka-Pút-Tá thưa là :

– “ Thưa Tôn Giả Gô-Ta-Ma !
 Vương tử Bô-Đi thiết tha cúi đầu
 Đánh lễ Ngài thật sâu, hỏi đến
 Ngài ít bệnh, ít não, khỏe chẳng ?
 Có khinh an, lạc trú chẳng ?
 Rồi thỉnh Tôn Giả cùng Tăng Chúng này
 Vào ngày mai thọ trai đến dự
 Tại lâu đài Vương tử mới xây
 Kính mong Ngài nhận lời này ”.

Đức Phật im lặng, ý đây nhận lời.
 Hiểu ý Phật nhận lời thỉnh đó
 Nên thanh niên từ chỗ ngồi này
 Đứng dậy từ giả đi ngay
 Về báo Vương tử để hay biết là
 Chính chàng ta gặp Đức Điều Ngự
 Đã nhân danh Vương tử thỉnh Ngài

() : Sunsumaragira . (2) Bhagga . (3) : Bhesakala .
 (4) : Vương tử Bodhi . (5) : Lâu đài Kokanada .
 (6) : Thanh niên tên Sanjikaputta .

Đến thọ trai diên ngày mai
Và Phật im lặng, ý đây hiểu là
Đức Phật Đà đã nhận lời thỉnh
Như ý định vương tử nhờ đi .

Hoan hỷ, Vương tử Bồ-Đi
Khi đêm đã mãn, tức thì chỉ huy
Các gia nhân, người thì sửa soạn
Các món ăn thượng hạng, quý sang
Người thì lo việc trang hoàng
Tại lầu đài ấy, sẵn sàng tiếp nghinh
Cho trải vải trắng tinh đã trữ
Làm con đường danh dự đón Ngài
Lót trải từ phía cổng ngoài
Tầng cấp thấp nhất, trải dài vào trong
Cho đến phòng sảnh đường dinh thự
Nơi cúng dường Điều Ngự & Tăng-Già .
Bảo Sanh-Chi-Ká-Pút-Ta :

– “ Ngươi hãy đến chỗ Phật Đà trú an
Báo rằng đã sẵn sàng vật thực ” .

Nghe vậy, Đức Thiện Thế đáp y
Mang bát, cùng Chư Tăng đi
Đến nhà Vương tử Bồ-Thi đang chờ.

Lúc bấy giờ, đích thân Vương tử
Đi ra đón Điều Ngự từ xa
Khi gặp, đánh lễ Phật Đà,
Đi đầu hướng dẫn vào tòa lầu đây.
Nhưng đến ngay tầng cấp thấp nhất
Thì Đức Phật ngài lại dừng chân.

Wang tử Bồ Đê bạch rằng :

– “ Bạch đấng Thầy cả Thiên Nhân, Phật Đà

Xin Phật Đà bước lên trên vải
Để con được hưởng đại phước duyên
Hạnh phúc, an lạc thiên miên ” .

Phật vẫn im lặng, đứng yên nơi này
Lần thứ hai, thứ ba tương tự
Vị Vương tử khẩn khoản thỉnh Ngài
Bước lên trên vải trắng này.
Thế Tôn lúc ấy nhìn ngài A-Nan,
Hiểu ý Phật, A-Nan Tôn-giả
Thưa với vị vương-giả được tường :
– “ Thưa Vương tử ! Đấng Pháp Vương
Ngài không đi bộ trên đường vải đâu !
Ngài nghĩ vào những người nghèo khó,
Xin hãy cuộn vải đó cất đi ” .

Nghe vậy, vương tử Bồ-Đi
Cho cuộn tấm vải trắng đi, cất liền.
Soạn các chỗ ngồi trên lầu cả
Của lầu đài Kô-Ká-Na-Đa.
Thế Tôn bước lên lầu, và
Ngồi nơi soạn sẵn, từ hòa nghiêm trang
Chúng Tỷ Kheo ngồi an thứ tự,
Rồi vương tử Bồ-Thí đích thân
Dâng cúng đến Phật, Chúng Tăng
Món ăn thượng vị quý trân trên đời.

Phật dùng xong, tay rời khỏi bát
Wang tử bắc chiếc ghế thấp hơn
Ngồi bên cạnh Đức Thế Tôn
Rồi thưa : “ Bạch Đức Thế Tôn ! Số là
Con nghĩ ra : ‘Lạc được chứng đắc
Không phải là do lạc’ như vậy,

‘Lạc chứng đắc do khổ’ này ”.
– “Này Vương tử ! Ta trước đây cũng vậy
Lúc trước ngày giác ngộ thành Phật
Chưa thành bậc Chánh Giác ở đời
Còn là vị Bồ Tát thôi,
Ta cũng đã nghĩ : ‘Lạc thời nhỏ, to
Không phải do lạc mà chứng đắc’,
‘Lạc chứng đắc do khổ’ mà thôi !
Đó là ý tưởng của thời
Trước khi giác ngộ thành ngôi Phật Đà.
Này Vương tử ! Đời Ta tiêu biểu
Thời niên thiếu hoa mộng sẵn dành
Tóc đen nhánh, trí tinh anh
Huyết khí sung mãn tuổi thanh xuân này
Thời vàng son, tương lai rực rỡ
Sống nhung lụa, bảo sở cung vàng
Nhưng Ta nhất quyết lên đàng
Mặc cho cha, vợ khóc than, âu sầu .
Ta cạo bỏ tóc râu sạch sẽ
Đắp ca-sa của kẻ xuất gia
Độc cư, gia đình lià xa
Đi tìm chân lý trải qua lâu ngày
Tầm cầu ngay vô thượng tối thắng
Để tiến thẳng đạo lộ tịnh hòa .
Ta đến chỗ một vị là
A-La-Rá Ka-La-Ma (1) đương thời
Khi đến nơi, liền thưa vị cả :
– “Thưa Hiền-giả ! Tôi muốn từ nay

(1) : Đạo sĩ Alara Kalama .

Được sống trong pháp, luật này
Sống đời phạm hạnh vốn đầy tịnh thanh ”.
Thấy Ta với lòng thành khiêm hạ
Nên A-La-Rá Ká-La-Ma
Nói rằng : “Hiền-giả tịnh hòa !
Hãy sống, an trú Pháp ta trình bày,
Tự trung Pháp này là như vậy
Khiến kẻ trí sẽ thấy quang minh
Không lâu sẽ như Thầy mình
Tự tri, tự chứng, tự mình trú an ”.
Này Vương tử ! Dễ dàng nhập cuộc
Không lâu, Ta thông suốt pháp này
Một cách mau chóng, chẳng chầy.
Nếu như là kẻ có đầy ‘cái tôi’
Thường múa mép khua môi nói giỏi
Thời Ta nói giáo lý ở đây
Của kẻ trí, của bậc Thầy
(Trưởng Lão, Thượng Tọa sâu dày cao minh)
Ta cho rằng chính mình cũng ví
Như kẻ trí, Trưởng-lão các vì .
Ta thấy, biết và tự tri
Này Vương tử ! Tự ta suy nghĩ là :
“A-La-Ra Ka-La-Má ấy
Tuyên bố pháp như vậy đình ninh
Không phải chỉ vì lòng tin
‘Sau khi tự chứng và mình tự tri
Tự đạt thì ta mới an trú’
Chắc chắn ông vào đủ mọi thời
Biết pháp, thấy pháp này rồi
Nên mới an trú ở nơi pháp này ”.

Thế rồi Ta đi ngay đến chỗ
Ka-La-Ma đang ở trong nhà .
Sau khi đến, Ta ôn hòa
Nói với A-Lá-Ra Ka-La-Mà :
– “ Hiền-giả Ka-La-Ma ! Pháp ấy
Theo tôi thấy, có phải tự ngài
(Công năng tu tập lâu dài)
Mà ngài tự chứng do ngài tự tri,
Tự đạt, đi tuyên ngôn pháp ấy ? ”
Được hỏi vậy, vị này trả lời
Về câu Ta hỏi tức thời
Là đã tuyên bố mọi nơi vấn đề
Đã đạt về Vô Sở Hữu Xứ (1).
Này Vương tử ! Ta tự nghĩ là :
“ Không phải chỉ Ka-La-Ma
Có lòng tin tưởng, mà Ta cũng đồng,
Không phải chỉ có ông tinh tấn
Ta cũng có tinh tấn tối đa ,
Không phải chỉ Ka-La-Ma
Có niệm, định, tuệ - mà Ta cũng đồng
Vậy Ta hãy gắng công cố vượt
Chứng cho được pháp của ông ta
Mà chính ông Ka-La-Ma
Tuyên bố tự chứng do đà tự tri
Và tự đạt, tức thì an trú’.
Này Vương tử ! Tự chủ hành trì
Không lâu, sau khi tự tri
Tự chứng, tự đạt pháp này rất nhanh

(1) : Vô Sở Hữu Xứ – Àkimcanyayatana .

Ta đạt thành Vô Sở Hữu Xứ
Và an trú trong pháp như vậy .
Ta đi đến chỗ vị này
(Tức Ka-La-Má) nói ngay điều là :
– “ Hiền-giả Ka-La-Ma ! Có thiệt
Ngài tự biết, tự chứng, đạt ngay
Và đã tuyên bố pháp này
Chỉ đến mức độ như vậy phải không ? ”
– “ Vâng, Hiền-giả ! Chỉ trong mức độ
Đạt Vô Sở Hữu Xứ mà thôi ! ”
– “ Hiền-giả ! Đến nay chính tôi
Cũng đạt mức độ ở nơi như vậy ! ”
– “ Thật khéo lợi ích thay điều ấy !
Cho chúng tôi được thấy ở đây
Một đồng-phạm-hạnh như ngài
Cũng đã chứng đạt pháp này, trú an
Cùng ngang hàng với tôi tất cả .
Pháp tôi biết, Hiền-giả cũng rành
Pháp Hiền-giả biết, tôi rành
Tôi làm sao, Hiền-giả thành giống tôi
Hiền-giả thế nào, tôi cũng vậy .
Vậy ngài hãy an trụ tại đây
Cùng tôi chăm sóc chốn này
Là một Hội Chúng đủ đầy thuận duyên ”.
Này Vương tử ! Ta liền suy nghĩ :
Ka-La-Ma là vị Thầy ta
Lại đặt đệ tử là Ta
Ngang hàng với họ, vốn là Đạo Sư,
Trọng ta như tôn sùng tối thượng .

Nhưng rồi Ta suy tưởng tức thì :
“ Pháp này không hướng yếm ly
Không hướng đoạn diệt, không vì ly tham
Không hướng đến tịnh an, thượng trí
Không trực chỉ Giác ngộ, Niết-bàn
Mà chỉ đưa đến dở dang
Vô Sở Hữu Xứ chúng ngang nơi này .
Này Vương tử ! Ta đây quyết định
Là ta không tôn kính pháp này
Rồi quyết từ bỏ pháp này,
Ta đã từ giả vị Thầy đầu tiên .

Với ý nguyện cần chuyên thực hiện
Tìm cái gì chí thiện, minh quang
Vô thượng tối thắng tịnh an
Tâm cầu đạo lộ rõ ràng, quang hoa ,
Ta lại đến một nhà Hiền-giả
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Ta (1)
(Uát-Đầu-Lam-Phát cũng là)
Đến nơi, gặp Úc-Đa-Ka, nói rằng :
– “ Thừa Hiền-giả ! Tôi hằng nghe tiếng
Nên đến viếng và muốn từ nay
Được sống trong Pháp, Luật này
Sống đời phạm hạnh vốn đầy tịnh thanh ”.
Thấy Ta với lòng thành khiêm hạ
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Ta
Nói rằng : “ Hiền-giả tịnh hòa !
Hãy sống, an trú Pháp ta trình bày,
Tự trung Pháp này là như vậy

(1) : Đạo sĩ Uddaka Ramaputta – Uát-Đầu-Lam-Phát.

Khiến kẻ trí sẽ thấy quang minh
Không lâu sẽ như Thầy mình
Tự tri, tự chứng, tự mình trú an ”.
Này Vương tử ! Dễ dàng nhập cuộc
Không lâu, Ta thông suốt pháp này
Một cách mau chóng, chẳng chầy.
Nếu như là kẻ có đầy ‘cái tôi’
Thường múa mép khua môi nói giỏi
Thời Ta nói giáo lý ở đây
Của kẻ trí, của bậc Thầy
(Trưởng Lão, Thượng Tọa sâu dày cao minh)
Ta cho rằng chính mình cũng ví
Như kẻ trí, Trưởng-lão các vì .
Ta thấy, biết và tự tri
Này Vương tử ! Tự ta suy nghĩ là :
“ Úc-Đa-Ka Ra-Má-Pút-Tá
Tuyên bố pháp kết quả của mình
Không phải chỉ vì lòng tin
‘Sau khi tự chứng và mình tự tri
Tự đạt thì ta mới an trú’
Chắc chắn ông vào đủ mọi thời
Biết pháp, thấy pháp này rồi
Nên mới an trú ở nơi pháp này ”.
Thế rồi Ta đi ngay đến chỗ
Úc-Đa-Ka đang ở trong nhà .
Sau khi đến, Ta ôn hòa
Thừa Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Tà :
– “ Hiền-giả Úc-Đa-Ka ! Pháp ấy
Theo tôi thấy, có phải tự ngài
(Công năng tu tập lâu dài)

Mà ngài tự chứng do ngài tự tri,
Tự đạt, đi tuyên ngôn pháp ấy ? ”.
Được hỏi vậy, ông đáp về điều
Trong câu hỏi Ta vừa nêu
Là đã tuyên bố mục tiêu hành trì
Đạt Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ (1)
Này Vương tử ! Ta tự nghĩ là :
“ Không phải chỉ có Ra-Ma
Có lòng tin tưởng, mà Ta cũng đồng,
Không phải chỉ có ông tinh tấn
Ta cũng có tinh tấn tối đa ,
Không phải chỉ có Ra-Ma
Có niệm, định, tuệ - mà Ta cũng đồng
Vậy Ta hãy gắng công cố vượt
Chứng cho được pháp của ông ta
Mà chính ông Úc-Đa-Ka
Tuyên bố tự chứng do đà tự tri
Và tự đạt, tức thì an trú’.
Này Vương tử ! Tự chủ hành trì
Không lâu, sau khi tự tri
Tự chứng, tự đạt pháp đây cấp kỳ
Đạt Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ
Và an trú trong pháp như vậy .
Ta đi đến chỗ vị này
(Ra-Ma-Pút-Tá) nói ngay điều là :
– “ Hiền-giả Úc-Đa-Ka ! Có thiệt
Ngài tự biết, tự chứng, đạt ngay

(1) : *Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ* :
Naivasamjñàṇasamjñāyatana .

Và đã tuyên bố pháp này
Chỉ đến mức độ như vậy phải không ? ”.
– “ Vâng, Hiền-giả ! Chỉ trong mức độ
Tướng Xứ Phi Tướng Phi Phi ! ”.
– “ Hiền-giả ! Chính tôi hiện thì
Đã đạt mức độ cũng y như vậy ! ”.
– “ Thật khéo lợi ích thay điều ấy !
Cho chúng tôi được thấy ở đây
Một đồng-phạm-hạnh như ngài
Cũng đã chứng đạt pháp này, trú an
Cùng ngang hàng với tôi tất cả .
Pháp tôi biết, Hiền-giả cũng rành
Pháp Hiền-giả biết, tôi rành
Tôi làm sao, Hiền-giả thành giống tôi
Hiền-giả thế nào, tôi cũng vậy .
Vậy ngài hãy an trú tại đây
Cùng tôi chăm sóc chôn này
Là một Hội Chúng đủ đầy thuận duyên ”.
Này Vương tử ! Ta liền suy nghĩ :
Úc-Đa-Ka là vị Thầy ta
Lại đặt đệ tử là Ta
Ngang hàng với họ, vốn là Đạo Sư,
Trọng ta như tôn sùng tối thượng .
Nhưng rồi Ta suy tưởng tức thì :
“ Pháp này không hướng yếm ly
Không hướng đoạn diệt, không vì ly tham
Không hướng đến tịnh an, thượng trí
Không trực chỉ Giác ngộ, Niết-bàn
Mà chỉ đưa đến dở dang

Phi Tướng Phi Phi Tướng, ngang nơi này .
Thế cho nên ta đây quyết định
Là ta không tôn kính pháp này
Rồi quyết từ bỏ pháp này,
Ta đã từ giả vị Thầy thứ hai .

* * *

Này Vương tử ! Chẳng lay chí nguyện
Tìm cái gì chí thiện, minh quang
Vô thượng tối thắng tịnh an
Tầm cầu đạo lộ hoàn toàn tinh hoa
Ta đến Ma-Ga-Tha vương quốc (*Magadha*)
(Cũng là nước tên Ma-Kiệt-Đà)
Tuần tự du hành trải qua
Đến rừng U-Rú-Vê-Là (1) không xa
(Tức Ưu-Lâu-Tần-Loa) khả ái
Một địa điểm thoải mái, hiền hòa
Ni-Liên – Nê-Ranh-Cha-Ra (2)
Một con sông nhỏ chảy qua bên đàng
Có một chỗ lội ngang giòng nước
Thật tiện lợi, tạo được lối sang .
Xung quanh có những ngôi làng
Tiện bề khát thực, dễ dàng cho Ta .
Với ý nghĩ thoáng qua như vậy
Ta nhận thấy hợp với mong cầu
Đủ cho thiện-nam-tử nào
Có thể tinh tấn đạt mau ước nguyện .
Này Vương tử ! Ta liền ngồi xuống
Tĩnh tọa với ý muốn thoáng qua

(1) : *Uruvela – Ưu-Lâu-Tần-Loa* .

(2) : *Sông Ni Liên – Neranjara* .

Chọn nơi ấy, và nghĩ là :
‘Quả thật vừa đủ để ta tinh cần’ .
Này Vương tử ! Xong phần an trú,
Ba ví dụ khởi lên nơi Ta
Từ trước chưa từng nghe qua
Ý nghĩa vi diệu, rất là sâu xa .
Này Vương tử ! Như là được ví
Một khúc cây đã bị ướt đầm
Được bỏ trong nước để ngâm
Còn tươi, nhựa sống vẫn nằm trong cây.
Một người đến, trong tay có đủ
Một dụng cụ làm lửa cháy liền.
Y nghĩ : ‘Ta sẽ nhen lên
Ngọn lửa tỏa nóng, trở nên ấm dần’ .
Ông nghĩ sao về phần chuyện ấy ?
Vớ khúc cây như vậy, ướt đầm
Nếu dùng dụng cụ đang cầm
Cọ sát nhen lửa, có tầm được không ?” .
– “ Bạch Thế Tôn ! Thật không thể được
Vì khúc cây đã ướt, nhựa nhiều
Lại bị ngâm nước sớm chiều
Muốn cọ lấy lửa là điều viễn vông !
Chỉ phiền lòng và thêm mệt mỏi
Cùng bực bội vì lửa không ra ” .
– “ Cũng vậy, Vương tử ! Chính là
Những vị Phạm-chí hay Sa-môn nào
Sống dựa vào, đắm vào thế tục
Không xả ly các dục về thân
Những gì với chúng thuộc phần
Dục tham, dục ái, dục hăng khát khao

Dục nhiệt não ào ào kêu réo
Về nội tâm chưa khéo đoạn trừ
Làm cho nhẹ bớt từ từ
Các vị trên ấy nếu như thành linh
Tự cảm thọ trong mình đau nhói
Chịu đựng mọi khốc liệt, khổ đau
Các vị không thể chứng vào
Tri kiến Chánh Giác thanh cao, an bình.
Nếu họ không thành linh cảm thọ
Những cảm giác đau khổ xảy ra
Thật là khốc liệt tối đa
Họ cũng không thể chứng qua tự mình
Tri kiến và siêu minh Chánh Giác
Là ví dụ khởi phát đầu tiên .

Bồ Đề Vương tử ! Tiếp liền
Một ví dụ khác khởi lên như vậy :
Ví như có khúc cây đẫm ướt
Đầy nhựa cây và được vớt lên
Đặt trên đất khô là nền
Có một người đến , cầm trên tay mình
Một dụng cụ để sinh ra lửa
Ý nghĩ : ‘Hãy nhen lửa tức thì
Hơi nóng sẽ hiện cấp kỳ’.
Bồ Đề Vương tử ! Điều gì xảy ra ?
Người ấy có cọ ra lửa nóng
Với dụng cụ mau chóng được không ? ”.

– “ Kính bạch Thiện Thệ ! Thừa không,
Vì khúc cây ấy bên trong nhựa đầy,
Bị đẫm ướt, dù nay được vớt
Ra khỏi nước, đặt trên đất mau

Nhưng người ấy không thể nào
Cọ xát ra lửa, chỉ sầu muộn thôi,
Rất bực bội và rồi mệt lử ”.

– “ Nay Vương tử ! Thực tế vẫn còn
Những Sa-môn, Bà-la-môn
Không xả ly dục, bảo tồn si mê
Đắm các dục thuộc về thân mãi
Như dục tham, dục ái, khát khao
Hoặc dục nhiệt não đắm vào
Nội tâm chưa được khéo mau đoạn trừ,
Chưa khéo làm từ từ nhẹ bớt .
Vì hời hợt, những vị Sa-môn
Hay các vị Bà-la-môn
Thành linh cảm thọ đồ dòn khổ đau,
Những cảm giác chói đau, kịch liệt
Và khốc liệt, như chết sẵn dành
Không thể chứng tri-kiến lành
Không chứng Chánh Giác, tịnh thanh Phật Đà .
Này Vương tử ! Đó là ví dụ
Rất vi diệu điều thứ hai này .

Rồi ví dụ ba như vậy :
Ví như có một khúc cây khô rồi
Không còn nhựa, vớt rời khỏi nước
Và nó được đặt trên đất khô
Một người cầm dụng cụ vô
Ý muốn nhen lửa với đồ nhen kia
Với ý nghĩ : ‘Lửa kia cháy đỏ
Ta sẽ có hơi nóng tỏa ra’.
Bồ Đề Vương tử ! Thế nào ?
Xảy ra chuyện ấy nghĩ sao như vậy ?

Người ấy lấy khúc cây cọ xát
Với dụng cụ, có đạt lửa không ? ”.

– “ Thừa được , có lửa như mong
Vì sao ? Vì khúc cây trong lẫn ngoài
Đều khô cả, trong ngoài không nhựa
Vớt để giữa đất khô trái qua ”.

– “ Cũng vậy, Vương tử ! Chính là
Những vị Tôn-giả như Bà-la-môn
Hay Sa-môn , xả ly các dục
Thuộc về thân như dục ái, tham,
Cùng dục hôn ám, mê lầm
Dục nhiệt nảo với dục thâm khát khao .
Các dục ấy được mau ly xả
Về nội tâm khéo đã đoạn trừ,
Những Tôn-giả này nếu như
Thình lình cảm thọ mệt nhừ, khổ đau,
Những cảm giác chói đau kịch liệt,
Hoặc được biết không bị thình lình
Cảm thọ cảm giác tự mình
Khổ đau khốc liệt, hải kinh, khổ sầu
Các vị này vẫn mau chứng đắc
Tri-kiến thật vô thượng tịnh thanh
Đạt Chánh Đẳng Giác Trọn Lành.
Đây là ví dụ đành rành thứ ba,
Chưa từng nghe, rất là vi diệu
Được khởi lên tiêu biểu nơi Ta .

Rồi này Vương tử ! Trải qua
Ta đã suy nghĩ : ‘Nay Ta phải cần
Nghiến hàm răng, lưỡi mình dán chặt
Lên nóc họng , tâm thật kiên trì

Chế ngự, nhiếp phục tâm ni
Ta phải đánh bại tức thì tâm đây’ .

Khi quyết tâm như vậy thực hiện
Sự nỗ lực đã khiến thân Ta
Mồ hôi từ nách chảy ra

Trạng thái như thể xảy ra cơ cầu :
Người lực sĩ nắm đầu người yếu
Hay nắm kẻ ốm yếu ở vai .

Khi Ta nghiêng răng như vậy
Nóc họng bị dán chặt ngay lưỡi này
Mồ hôi nách chảy đầy, bức rức
Dầu cho Ta tận lực trái sang

Dầu cho niệm được trú an
Niệm không dao động, nghiêm trang điều hòa
Nhưng thân Ta vẫn còn kích động
Do kích động, không được khinh an,

Vì thân bị chi phối ngang
Bởi sự tinh tấn diệt tan mê lầm,
Chống khổ thọ, lấy tâm chế ngự .

Tuy vậy, thứ khổ thọ như vậy
Khởi lên, tồn tại phút giây
Nhưng không chi phối, xéo dầy tâm ta .

Này Vương tử ! Trải qua sau đó
Ta đã có suy nghĩ sau đây :

‘Hãy tu Thiền nín thở ngay’
Rồi Ta nín thở, miệng này ngậm ngay
Không cho hơi thở này qua miệng
Không ngang qua mũi, khiến kinh hoàng
Một tiếng gió động âm vang
Thổi lên như sấm động ngang tai mình

Ví như tiếng chuông kinh vô kể
Phát ra từ ống bễ lò rèn
Dầu Ta tâm chí vững bền
Tận lực, tinh tấn niệm liền trú an
Tuy niệm Ta không hằng dao động
Nhưng thân bị kích động, bất toàn
Nên thân không được khinh an
Vì chi phối bởi cố năng tinh cần
Do tinh tấn chống ngăn khổ thọ
Dù khổ thọ khởi lên nơi Ta
Nhưng không chi phối tâm Ta .

Này Vương tử ! Rồi trải qua một thời
Ta vẫn ngồi nghĩ suy trần trở :
‘Ta tu Thiền nín thở thêm đi !’
Rồi Ta nín thở tức thì
Không cho hơi thở bất kỳ ngang qua
Cả miệng, mũi lẫn qua tai nữa
Như ngọn gió bão lửa khủng kinh
Thổi lên đau nhói đầu mình
Ví như lực sĩ thành linh đâm ngay
Đầu người khác xuyên dài tới óc
Bằng thanh kiếm bén ngọt của y .

Khi Ta nín thở kiên trì
Cả tai, miệng, mũi tức thì nhói đau
Thật khủng khiếp trong đầu Ta đó
Dù Ta có cương quyết, tinh cần
Tận lực, khiến niệm trú an
Niệm không dao động khi đang thực hành
Nhưng thân Ta vẫn sanh kích động
Do kích động, không được khinh an

Tuy vậy, khổ thọ hoàn toàn
Không chi phối được dễ dàng tâm Ta.
Này Vương tử ! Trải qua sau đây
Ta suy nghĩ : ‘Ta hãy tu thêm
Về thiền nín thở như trên
Khiến cho miệng, mũi, tai liền nhói đau
Thật kinh khủng, trong đầu đau quá
Cứ đau buốt hoặc giả như là
Một lực sĩ mạnh, đẩy đà
Lấy một dây nịt bằng da cứng dày
Quấn quanh đầu, dùng tay xiết mạnh
Đau kinh khủng, như đánh vào đầu.
Dù Ta tinh tấn đến đâu
Chí tâm, tận lực dải dầu cố công
Dù an trú niệm, không dao động
Nhưng thân bị kích động, bất toàn
Nên thân không được khinh an
Vì chi phối bởi cố năng tinh cần
Do tinh tấn chống ngăn khổ thọ
Dù khổ thọ khởi lên nơi Ta
Nhưng không chi phối tâm Ta .

Này Vương tử ! Trải qua tiếp liền
Ta suy nghĩ : ‘Hãy nên tinh tấn
Thiền nín thở cố gắng tối đa’ .

Rồi Ta nín thở vô, ra
Không cho hơi thở ngang qua bất kỳ
Cả miệng, mũi, tai – vì đóng hết
Như ngọn gió kinh khiếp thổi qua
Cắt ngang ổ bụng của Ta
Ví như đồ tể rất là khéo tay

Hoặc đệ tử người này thiện xảo
Đã mạnh bạo cắt ngang bụng Ta
Bằng dao sắc bén sáng lóa .
Lần sau, Ta nín thở ra và vào
Một sức nóng thần sầu khủng khiếp
Khởi liên tiếp trong thân của ta
Này Vương tử ! Được ví là
Như hai lực sĩ thật là mạnh thay
Nắm cánh tay một người yếu ớt
Rồi nướng đốt người ấy thẳng thừng
Trên một hố than đỏ hừng,
Cũng vậy, trong lúc Ta ngừng thở đây
Không qua miệng, mũi, tai kín đóng
Một sức nóng kinh khủng xảy ra
Khởi lên trong thân của Ta .
Bồ Đề Vương tử ! Thật là kinh tâm !
Dầu cho Ta chí tâm, tinh tấn
Dầu niệm vẫn không động, trú an
Nhưng thân không được khinh an
Vẫn bị kích động, vì năng tinh cần
Do tinh tấn chống ngăn khổ thọ
Dù khổ thọ khởi lên nơi Ta
Nhưng không chi phối tâm Ta .
Bồ Đề Vương tử ! Xảy ra lúc này
Hàng chư Thiên quanh đây thấy vậy
Liên nói rằng : ‘Vị ấy chính là
Ngài Sa-môn Gô-Ta-Ma
Đã chết rồi đó, thấy qua hiện tiền’.
Số chư Thiên khác liền nói lại :
‘Sa-môn ấy chưa chết đâu mà !

Nhưng Sa-môn Gô-Ta-Ma
Sắp sửa mệnh tận, thật là buồn thay !’.
Một số Thiên thẳng ngay tuyên bố :
‘Dù hiện có sự cố xảy ra
Nhưng Sa-môn Gô-Ta-Ma
Chưa chết, cũng chẳng sắp qua đời mà !
Vì Sa-môn là A-La-Hán
Đời sống bậc La-Hán như vậy’.
Này Vương tử ! Giai đoạn này
Ta liền suy nghĩ ý đây sẵn sàng :
‘Ta nay hãy hoàn toàn tuyệt thực’.
Nhưng chư Thiên lập tức nói là :
‘Này Thiện-hữu Gô-Ta-Ma !
Chớ có tuyệt thực trải qua lâu dài .
Nếu mà Ngài hoàn toàn tuyệt thực
(Sẽ kiệt sức, có thể chết đi),
Chúng tôi sẽ tiếp tức thì
Thức ăn Thiên giới diệu kỳ sạch trong
Qua các lỗ chân lông Hiền-giả
Và Hiền-giả vẫn sống an hòa’.
Vương tử ! Với chuyện xảy ra
Ta nghĩ : ‘Tuyệt thực của Ta cực kỳ
Nhưng chư Thiên kiên trì muốn đồ
Thức ăn qua các lỗ chân lông
Ta không đạt ý mình mong
Nuôi sống, trái nghịch với lòng của Ta
Vậy Ta tự dối Ta , đáng hổ !
Ta bác bỏ ý của chư Thiên .
Vương tử ! Ta đã nói liền :
‘Như vậy là đủ !’, không phiền Chư Thiên !

Ta suy nghĩ tiếp liền tại chỗ :
‘Ta hãy cố giảm thiểu tối đa
Về sự ăn uống của Ta
Ăn từng giọt một trải qua thực hành
Hạt đậu xanh, đậu đen, đậu hạt
Ăn từng hạt, kể cả gạo, mè
Quanh không có sự chớ che
Thực hành khổ hạnh khắc khe muôn phần .
Do mỗi ngày chỉ ăn một hạt
Thân thể Ta gầy xác, mõi mòn
Tiều tụy, ốm yếu, héo hon
Vì ăn quá ít, chẳng còn sức dư
Tay chân Ta giống như cọng cỏ
Đốt cây nhỏ khô héo dần dà
Còn về bàn tọa của Ta
Như móng chân của lạc-đà , thảm thay !
Các xương sống phô bày thấy rõ
Các xương sườn gầy ló , giống như
Rui, cột nhà sàn nát hư
Vì ăn quá ít , từ từ mất Ta
Như giếng nước thật là thăm thẳm
Con người Ta lấp lánh nằm sâu .
Khi tay Ta sờ da đầu
Nó rất nhăn nhúm như bầu khô tưa
Như mướp đắng cắt chưa chín tới
Nhăn nheo bởi gió nóng khô cằn
Đôi khi , nếu Ta nghĩ rằng :
“Hãy sờ da bụng”, chỉ bằng tay ta
Thì chính là Ta sờ xương sống .
Còn xương sống Ta muôn sờ qua

Thì đụng da bụng của Ta
Xương sống bám chặt vào da bụng này .
Này Vương tử ! Ăn vậy tối thiểu
Nếu Ta muốn đại, tiểu tiện đây
Thì Ta bị ngã quy ngay
Úp mặt xuống đất, hít đây bụi dơ .
Nếu bây giờ lấy tay xoa khắp
Trên đầu Ta và khắp chân tay
Lông tóc hư mục rụng ngay
(Có gì nuôi tóc, lông này sống đâu !)
Này Vương tử ! Nhìn vào hiện tượng
Có người nói : “ Thân tướng Sa-môn
Da đen, trông thật vô hồn ”.
Nhóm khác lại nói : “ Sa-môn thật là
Da không đen, nhưng mà màu xám ”.
Số khác nói : “ Không xám, không đen ”.
Nhiều kẻ nói : “ Da không đen,
Cũng không màu xám, mà xen sẫm vàng ”.
Đếm mức độ dở dang như vậy
Da của Ta lúc ấy hư rồi !
Chỉ vì ăn quá ít thôi !
(Da Ta lúc trước vào thời thanh niên
Vốn thanh tịnh, màu tuyền sáng chói
Thật mịn màng mà lại sáng trong)
Ta tự suy nghĩ trong lòng :
‘Thuở xưa có những vị dòng Bàn-môn,
Hoặc Sa-môn ; thịnh linh cảm thọ
Những cảm giác khôn khổ, chói đau
Khốc liệt, kịch liệt khổ đau
Đó là tội thượng khổ đau cực kỳ

Không thể có điều gì hơn nữa
Về tương lai hay giữa đời này .
Phạm-chí , Sa-môn ở đây
Thình lình cảm thọ đến ngay tức thì
Những cảm giác cực kỳ đau khổ
Trên toàn thân mọi chỗ chói đau
Khốc liệt, kịch liệt khổ đau
Đó là tối thượng khổ đau cực kỳ
Không thể có điều gì hơn nữa .
Nhưng với Ta, sống giữa rừng già
Thực hành khổ hạnh tối đa
Chịu đựng đau khổ trải qua cực kỳ,
Vẫn không chứng pháp gì cao quý,
Pháp thượng nhân cũng chỉ xa vời !
Tri kiến thù thắng sáng ngời
Xứng đáng bậc Thánh ; Ta thời còn xa .
Ồ ! Hay là có đạo lộ khác
Khiến chứng đạt giác-ngộ sâu xa ?
Vương tử ! Suy nghĩ trải qua
Ta hồi tưởng lại thưở Ta thiếu thời
(Lên sáu tuổi , khi trời mát mẻ
Theo phụ-vương dự lễ Hạ Điền
Vua cha cầm cày đầu tiên.
Trong lúc lễ-hội liên miên cả ngày
Ta đến ngồi dưới cây rợp mát
Diêm-phù-đề (tên khác Chấm-bu) (Jambu)
Dẫn vào trạng thái an như
Dục, bất-thiện-pháp từ từ được ly
Chúng và trú Thiên chi thứ nhất
Một trạng thái hỷ lạc thâm trầm .

Do ly dục ; có tứ, tầm,
Khi an trú vậy, Ta thâm nghĩ ngay :
‘Có thể đây chính là đạo-lộ
Đưa Ta đến giác-ngộ chẳng là ?’
Bồ Đề Vương tử ! Trải qua
Tiếp ý niệm ấy, nơi Ta khởi liền
Một ý thức vững bền kiên cố :
‘Đây là đường giác-ngộ chánh chân !’
Rồi Ta suy nghĩ bản khoãn :
‘Có sợ lạc thọ này không ? Do vì
Một lạc thọ đã ly dục ác,
Ly các pháp bất thiện như vậy ?’
Rồi một ý niệm đến ngay :
‘Ta không hề sợ mây may điều này
Một lạc thọ ở đây ly dục
Pháp bất thiện mọi lúc được ly’ .
Tiếp theo, Ta lại nghĩ suy :
‘Nay lạc-thọ ấy dễ gì chứng đây !
Với thân thể yếu gầy khủng khiếp
Cố sức tiếp cũng chẳng ăn thua.
Hãy ăn thô thực, cơm chua !’
Nghĩ kỹ, Ta thọ cơm chua dần dần
Ăn thô thực vì cần có sức .
Lúc bấy giờ, túc trực bên Ta
Nhóm năm người Kôn-Đanh-Nha (1)
Hầu hạ, tu tập với Ta bao ngày .
Các vị này luôn luôn suy nghĩ :

(1) : Năm người bạn đồng tu và sau này trở thành 5 Đệ-tử đầu tiên
tiên của Đức Phật : Kondanna (Kiều-Trần-Như) , Bhaddiya ,
Vappa , Mahànàma và Assaji .

‘Khi nào vị Sa-môn Thích-Ca
Chứng pháp siêu việt sâu xa
Ngài sẽ nói cho chúng ta biết cùng’.
Nhưng khi thấy Ta dùng thô thực
Ăn cơm chua – lập tức nghĩ là :
‘Ồ ! Sa-môn Gô-Ta-Ma
Tham sống sợ chết, nay đà lui nhanh
Đã từ bỏ khổ hành tinh tấn
Sống lợi dưỡng, vật chất đủ đầy,
Chúng ta hãy đoạn tuyệt ngay
Không theo ông ấy, từ rày tách ra’.
Này Vương tử ! Rồi ta sau đó
Ăn thô thực để có sức hơn
Sức khỏe trở lại khá hơn
Ta hành ly dục chánh chơn sớm chiều
Pháp bất thiện Ta đều ly tất
Chúng và trú Đệ Nhất Thiên tâm
Trạng thái hỷ lạc thâm trầm
Sinh do ly dục, có tâm, tứ ra .
Này Vương tử ! Trải qua như vậy
Lạc thọ ấy khởi lên nơi Ta
Nó được tồn tại an hòa
Nhưng không chi phối tâm Ta chút nào .
Tiếp theo sau, Ta diệt tâm, tứ
Chúng và trú vào Thiên thứ hai
Trạng thái hỷ lạc ở đây
Không tâm, không tứ ; do rày định sanh
Và nội tĩnh nhất tâm . Như vậy
Lạc thọ ấy khởi lên nơi Ta
Nó được tồn tại an hòa

Nhưng không chi phối tâm Ta chút nào .
Ta lại mau ly hỷ trú xả
Chánh niệm đã tỉnh giác, an nhiên
Thân cảm sự lạc thọ liền
‘Xả niệm lạc trú’, Thánh hiền gọi tên,
Chúng, trú yên Tam Thiên tại chỗ
Rời xả lạc, xả khổ ; diệt ngay
Hỷ ưu cảm thọ trước đây
Chứng và an trú vào ngay Tứ Thiên
Không khổ & lạc và liền xả niệm
Lạc thọ ấy khởi hiện nơi Ta
Nó được tồn tại an hòa
Nhưng không chi phối tâm Ta chút nào .
Ta, với tâm thanh cao thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiên
Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu .
Ta dẫn tâm, hướng tâm đến với
TÚC MẠNG MINH , nhớ tới nhiều đời
Quá khứ với một , hai đời
Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
Một ngàn đời hay là hơn nữa
Một trăm ngàn đời thọ lâu xa
Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
Vị ấy nhớ lại như là mới đây .
Tại nơi ấy , tên này ta có
Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày
Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
Ta tái sinh , nhằm vào làng đó

Có tên tuổi, giòng họ thế nào
Cứ thế , nhớ lại biết bao
Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm rồi !
Nhiều đời sống thuộc thời quá khứ
Nét lành dữ chi tiết, đại cương
Minh thứ nhất, hiểu tận tường
Ta lúc canh một đêm trường, chứng tri .
Ta với tâm kiên trì, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu duyên, vững chắc – theo thiên
Bình thân như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Ta dẫn tâm, hướng tâm đến với
THIÊN NHÃN MINH , dẫn tới tuệ minh
Xét về sinh tử chúng sinh
Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
Người này thân hoại, tận duyên
Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh
Các cõi dữ , như sinh địa ngục
Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .
* Còn bậc hiền giả , những ai
Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
Sau khi thân hoại mạng chung

Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
Do thiên nhân , biết đời sống chết
Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
Có kết quả chẳng giống nhau này .
Luân hồi tùy nghiệp chuyển xoay
Không ai tránh khỏi trả vay nghiệp này .
Minh thứ hai Ta đây chứng đắc
Trong canh giữa, diệt tất Vô minh
Minh sinh, ám diệt, sáng sinh
Do không phóng dật và tinh-cần già .
Này Vương tử ! Chính ta đạt lấy,
Lạc thọ ấy khởi lên nơi Ta
Nó được tồn tại an hòa
Nhưng không chi phối tâm Ta chút nào .
Rồi với tâm thanh cao, thuần tịnh
Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
Nhu duyên, vững chắc – theo thiên
Bình thân như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
Ta dẫn tâm, hướng tâm đến với
LẬU TẬN MINH , dẫn tới biết rành
Lậu Tận Trí , biết ngọn ngành
Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
Biết như thật lậu-hoặc loại này
Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường

Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
Tâm của Ta rất mực sáng trong
Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trói trăn
Ta hiểu rõ : Tự thân giải thoát
Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
Việc cần làm , đã thực hành
Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .
Minh thứ ba Ta đây chứng đắc
Trong canh cuối, diệt tất Vô minh
Minh sinh, ám diệt, sáng sinh
Do không phóng dật và tinh-cần già .
Kim-cương-tòa bảy tuần sau đó
Ta hưởng thọ hữu dư Niết Bàn.

Muốn chuyển pháp độ nhân gian
Nhưng rồi Ta chợt nghĩ sang điều là :
‘ Những pháp ấy thật là sâu kín
Khó thấy, chứng, tịch tịnh, mỹ miều
Rất là vi diệu , cao siêu
Ngoài tâm lý luận, vượt điều nghĩ suy
Được tuyên thuyết thắng tri, hoàn mỹ
Những pháp ấy người Trí hiểu thôi
Chúng sinh tham dục nổi trôi
Ham thích ái dục, suy đồi tâm tư
Khó mà thấy được từ định lý
Mà chỉ có người trí hiểu rày :
“ Y Tánh Duyên Khởi Pháp ” này
Thật khó mà thấy tỏ ngay định đề :
Tất cả hạnh thuộc về tịch tịnh
Các sanh y được tính diệt trừ

Ái, tham đoạn tận chẳng từ
Ly dục, Ái diệt ; Chân Như Niết Bàn
Nếu nay ta vì hàng sinh chúng
Thuyết pháp lành thì cũng hoài công
Vì người nghe chẳng hiểu thông
Sẽ chuốc phiền não chứ không ích gì !
Này Vương tử ! Ta vì ý khác
Do duyên trên, khỏi các kệ ngôn
Của đấng Phật-Đà Thế Tôn
Bất khả tư nghị Pháp môn diệu kỳ
Trước đến nay những gì diễn tiến
Chưa từng nghe nói đến kệ đây :

*" Sao ta lại nói Pháp này
Mà ta suy nghiệm lâu dài, gian nan
Chánh pháp chứng ngộ khó khăn
Rất khó chứng ngộ ai hằng tham sân
Những ai Ái nhiễm xoay vần
Vô minh vây phủ không phân chánh tà
Rất khó thấy được Pháp ta
Một Pháp đi ngược giòng và thâm sâu
Huyền diệu , vi tế , nhiệm mầu
Khó thấy, khó chứng, khó vào Chân Như " .*

Này Vương tử ! Chính từ suy nghĩ
Thấy chúng sinh ý chí mỗi mòn
Không thể truyền bá Pháp môn
Ý tưởng thụ động, tâm tồn vô vi
Ta quyết định không đi thuyết pháp
Chuyên pháp luân, lợi lạc độ đời .
Đại Phạm Thiên ở cõi Trời

Sá-Hãm-Pá-Tí (1), nhờ nơi tâm mình
Nhờ tư tưởng hữu tình tương ứng
Biết được Ta đã chứng viên thông
Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn
Nay có ý nghĩ sẽ không độ đời
Không thuyết pháp chuyển ngời Chánh Pháp
Liên than rằng : “ Đời sắp diệt vong
Thế giới tiêu hoại . Không xong !
Giáo Pháp vi diệu lại không được truyền
Chúng sinh sẽ triền miên chìm đắm
Trong luân hồi thăm thẳm vô minh ”.

Rồi như lực sĩ tạo hình
Duỗi hay co lại tay mình dễ thay
Đại Phạm Thiên vị này biến mất
Khởi Phạm cung ; hiện rất diệu kỳ
Ở trước mặt Ta tức thì
Đắp y vai trái, chân quỳ, chấp tay
Hương Như Lai thỉnh cầu tha thiết :

- “ Bạch Thế Tôn ! Hãy thuyết pháp lành
Để cho muôn loại chúng sanh
Thừa ân pháp nữ trọn lành nhuần thân
Có chúng sinh bụi trần ít phủ
Sẽ nguy hại , mãi trụ trầm luân
Nếu Phật không chuyển pháp luân
Không nghe chánh pháp, suối nguồn Từ bi .
Nếu được nghe , hành trì chân chính
Những người này thâm tín đạo mâu
Sẽ được lợi lạc thâm sâu

(1) : Đại Phạm Thiên Sahampati .

Vô minh, phiền não sẽ mau đoạn trừ ”.
Các Tử Kheo ! Rồi từ vị ấy
Một bài kệ như vậy nói ra :
“ Xưa kia tại Ma-Ga-Tha
Có pháp bất tịnh hiện ra nơi này
Pháp do tâm cấu uế đầy
Do suy tư chẳng thẳng ngay tác thành
Hãy mở tung, mở rộng nhanh
Cánh cửa bất tử sẵn dành chúng sanh
Hãy để họ nghe Pháp lành
Do bậc Giác ngộ tịnh thanh trình bày
Nhu đứng trên tảng đá này
Đỉnh núi cao tốt trong mây trập trùng
Người đứng nhìn xuống bao dung
Chúng sinh quần tụ, khôn cùng, nguy tai .
Cũng vậy, Ôi, Thiệt Thế Ngài !
Là bậc Biến Nhãn khắp đầy thế gian
Leo lên lâu đài ngút ngàn
Xây bằng Chánh Pháp vẹn toàn thâm sâu
Bậc Thoát Ly mọi muôn sầu
Nhìn xuống sinh chúng khổ đau dẫy đầy
Sinh già chi phối từng ngày
Sầu khổ áp bức chẳng giây nào ngừng
Đứng lên, hồi vị Anh Hùng
Bậc Chiến Thắng, được tôn xưng chiến trường
Trưởng đoàn lữ khách kiên cường !
Bậc Thoát Ly khỏi, chẳng vương nợ nần
Hãy đi khắp cả thế gian
Bậc Chánh Đẳng Giác, Từ-hàng Thế Tôn !
Hãy thuyết vi-diệu-pháp-môn
Người nghe sẽ hiểu Pháp tôn quý này ”.

Chuyện đây khiến Như Lai nhận thấy
Tâm chân thành của Đại Phạm Thiên
Ta dùng Phật nhãn quán duyên
Thấy có nhiều hạng, chẳng tuyền giống nhau
Hạng nhiều, lún sâu trên cầu
Hạng ít, phiến nào bụi trần
Hạng lợi căn, hạng độn căn
Có hạng thuận tánh, có hạng nghịch tâm
Hoặc dễ dạy; tánh thâm khó dạy
Một số ít nhận thấy hiểm nguy
Tái sinh cõi chẳng ra gì
Hoặc nguy hiểm của hành vi lỗi lầm.
Như trong đầm đầy sen tươi thắm
Hoa sen xanh, sen trắng, sen hồng
* Nhiều hoa sinh ở nước trong
Lớn lên dưới nước, không mong vươn dài
Không thể chồi lên trên mặt nước,
* Nhiều hoa khác vươn được lên trên
Lém đém mặt nước làm nền,
* Nhiều hoa từ nước vượt lên cao vời
Không đắm nước, rồi thời khoe sắc
Tỏa hương thơm đi khắp nơi nơi.
Cũng vậy, chúng sinh trong đời
Có kẻ mãi mãi đắm nơi nào phiến,
Cũng nhiều kẻ nhân duyên có được
Cổ vươn lên, chưa vượt khổ sầu,
Có người lợi căn thâm sâu
Dễ dàng thấu hiểu Pháp mầu được nghe.
Giáo Pháp để chở che, mang lại

Sự lợi lạc, thanh thái thân tâm
Ta phải thuyết pháp cao thâm
Pháp luân thị chuyên, đọa trầm vĩnh ly”.
Các Tỷ Kheo ! Sau khi suy nghĩ
Xuyên suốt kỹ, Ta đã trả lời
Đại Phạm Thiên của cõi Trời
Vớ bài kệ ngắn đồng thời tuyên ngôn :
*“ Cửa bất diệt đã mở toang
Hỡi ai nghe Pháp hoàn toàn cao minh
Từ bỏ tà kiến của mình
Thực hành chánh đạo an bình viên thông.
Trước vì sợ chỉ hoài công
Mệt mỏi vì chúng sinh không hiểu gì.
Đại Phạm Thiên ! Hãy tường tri
Nay Ta giống trống Pháp vì chúng sanh ”.*
Các Tỷ Kheo ! Sá-Hăm-Pá-Tí
Đại Phạm Thiên có ý tưởng là :
“ Chính ta mở đường thuận ra
Nên Thích Ca Phật trải qua hoàng truyền”.
Đại Phạm Thiên kính thành lễ Phật
Hữu nhiều (1) xong, lập tức biến ngay .
Rồi Ta có suy nghĩ này :
“ Ta sẽ thuyết pháp trình bày cho ai ?
Chánh Pháp này đầu tiên mau hiểu ?
Vị tiêu biểu Ta nghĩ đến là
A-La-Ra Ka-La-Ma
(Ta đã thọ giáo trải qua lần đầu)

(1) : Theo phong tục Ấn Độ xưa, khi từ giả bậc đáng kính trọng, người ta chấp tay đi quanh vị ấy ba vòng theo hướng tay mặt .

Bậc trí thức học sâu biết rộng
Vị đáng trọng, sáng suốt, đa văn
Đã sống ít nhiễm bụi trần
Ta hãy thuyết pháp chánh chân nhiệm màu,
Ka-La-Ma sẽ mau thấu rõ ”.
Này Vương tử ! Bỗng có Chư Thiên
Đến Ta, vị ấy nói liền :
“ Bạch Phật ! Thật chẳng có duyên tương phùng !
Ka-La-Ma mệnh chung tuần trước
Bảy ngày rồi, chẳng được nghe Ngài ! ”.
Ta nghĩ : “ Thật đáng tiếc thay !
Một thiệt hại lớn cho ngài này thôi .
Nếu nghe pháp này, thời vị đó
Mau hiểu rõ thâm nghĩa diệu huyền
Thật là người thiêu phước duyên
Không được thính pháp mãn viên Bồ đề ”.
Rồi Ta liền nghĩ về Tôn-giả
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Ta :
“ Vị này trí thức sâu xa
Đa văn, sáng suốt trải qua mọi phần
Sống ít nhiễm bụi trần phức tạp
Ta hãy thuyết bài pháp đầu tiên
Vị này nghe pháp uyên nguyên
Mau hiểu Chánh Pháp vô biên nhiệm màu ”.
Nhưng Chư Thiên lại mau hiện đến
Báo lại rằng có chuyện xảy ra :
Vị ấy mệnh chung hôm qua .
Ta nghĩ : “ Thiệt hại thật là thậm đa
Cho Ra-Má-Pút-Ta vị đó
Nếu nghe pháp, hiểu rõ sâu xa .

Này Vương tử ! Thế rồi Ta
Tiếp tục suy nghĩ ai là hữu duyên
Được nghe pháp đầu tiên Ta thuyết ?
Ai mau hiểu chi tiết pháp Từ ?

Nhớ lại nhóm Kiều-Trần-Như
Năm vị hạ thủ công phu tu hành
Đã theo Ta, chân thành hầu cận
Khi Ta tu khổ hạnh tối đa .

Năm vị ấy đã lìa xa,
Nay năm vị ấy trú qua nơi nào ?
Vớ thiên nhãn thanh cao thuần tịnh
Ta thấy họ an tịnh tu trì

Tại xứ Ba-Ra-Na-Si (1)
(Tức Ba-La-Nại), phạm vi gần thành
Vườn Lộc Uyển tu hành rờng rã
I-Si-Pa-Ta-Ná (2) một miền
(“Chư Thiên Đọa Xứ”, tên riêng) .

(Khai giảng Chánh Pháp)

U-Ru-Vê-Lá (3) mãn viên cả rồi
Ta lên đường đến nơi Lộc Uyển
Trên đường đi, diện kiến với Ta
Một người tên U-Pá-Ka (4)
Tà mạng ngoại đạo , thấy Ta trên đàng
Vị ấy đã dừng ngang và nói :
“ Các căn ngài sáng chói, nhuận tươi
Diện mạo Hiền-giả tuyệt vời
Thanh tịnh, tinh khiết, sáng ngời, uy nghi

(1) : Baranasi – Ba-La-Nại . (2) : Isipatana .

(2) : Uruvela (Ưu-Lâu-Tần-Loa)

(3) : Tà mạng ngoại đạo tên Upaka .

Mục đích gì xuất gia như vậy ?
Ai là Thầy ? Chỉ dạy những gì ?
Này Vương tử ! Ta tức thì
Nói lên bài kệ huyền vi trả lời :

*“ Ta, bậc Toàn Thắng muôn nơi
Nhất Thiết Trí, bậc thành thoi lộ đồ
Hết thầy pháp, không nhiễm ô
Hết thầy các pháp xô bồ xả ly
Sống chân giải thoát, uy nghi
Đoạn tận khát ái mọi thì mọi nơi
Như vậy Ta tự giác rồi
Còn phải y chỉ vào nơi ai nào ?
Ta không có Đạo Sư nào
Tự mình giác ngộ, nương vào tự thân
Giữa thế giới cả Thiên, Nhân
Chẳng ai có thể sánh bằng với Ta
Ứng Cúng, Vô thượng Phật Đà
Chánh Đẳng Chánh Giác đạt qua tự mình
An tịnh, thanh thoát quang minh
Chuyển bánh xe Pháp ; hành trình ra đi
Ta đến tại Thành Ka-Si
Giống trống bát tử chỉ vì độ sinh
Thế giới mù lòa vô minh
Nhờ trống Pháp, bỗng giật mình tỉnh mê .
Ta, bậc Thắng Giả thuộc về
Đã chứng Lậu-tận, trừ mê dứt tà
Ác pháp, nhiếp phục bởi Ta
Ta là vô địch . U-Pa-Ka này ! ”.*

Này Vương tử ! Nghe vậy chăm chú
Tà mạng ngoại đạo Ú-Pá-Ka

Nói rằng : “ Hiền-giả nói ra
Tự xưng như vậy, thật là thần tiên
‘Bậc Chiến Thắng vô biên Vô Tận’
Mong rằng sự việc vẫn như vậy ”.
Nói xong, U-Pá-Ka này
Lắc đầu rồi gã rẽ ngay đường mòn .

Này Vương tử ! Để tròn chí nguyện
Khiến Pháp luân thị chuyển độ đời
Ta tuần tự đi đến nơi
Ba-Ra-Na-Sí , vào thời Vườn Nai
Năm Khất Sĩ lúc này ở đây
Khi nhìn thấy Ta đến từ xa
Đã cùng nhau thỏa thuận là :
“ Nay Sa-môn Gô-Ta-Ma đến rồi !
Ông ta trở lại đời sung túc
Không như lúc khổ hạnh tinh cần
Sống đời đầy đủ mọi phần
Chớ nên đánh lễ dưới chân vị này
Chớ đứng dậy, tiếp ngay y bát
Dành một chỗ nào khác ở đây
Để nếu muốn, thì vị này
Sẽ ngồi ở đây, đừng ai nói gì ! ”.

Này Vương tử ! Nhưng khi Ta tới
Năm Khất Sĩ đã vội đứng lên
Không giữ đúng thỏa thuận trên
Người thì tiếp bát, kẻ bèn lảng xãng
Sắp đặt phân chỗ ngồi trang trọng
Người tự động đem nước rửa chân
Nhưng năm vị vẫn khăng khăng
Gọi Ta tên tộc, hay bằng xưng hô

‘A-Vu-Sô’ (1) tức là ‘Hiền-giả’
Hay ‘Đạo-Hữu’, cách quá tầm thường .
Này Vương tử ! Khi nghe tường
Ta bảo với họ kỹ cương phải gìn :
“ Các Khất Sĩ ! Hãy đình chỉ gọi
Bằng cách gọi Như Lai bằng tên
Hay dùng ‘Hiền-giả’ gọi lên
Như Lai nay phải gọi tên Phật Đà
Chánh Đẳng Giác , Đại A-La-Hán (2)
Hãy lắng nghe viên mãn Pháp lành
Pháp bất tử đã chứng thành
Ta sẽ giảng dạy, thuyết rành Pháp minh .
Nếu tự mình sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chứng đạo huyền vi
Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin
Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.
Nghe rõ ràng điều Ta vừa nói
Năm Khất Sĩ liền hỏi như vậy :
“ Hiền-giả Gô-Ta-Ma này !
Trước đây nếp sống của Ngài trải qua

(1) : Avuso . (2) : Mười danh hiệu được xưng tụng Đức Phật :
Araham (Ứng Cúng) , Sammāsambuddho (Chánh Biến Tri hay
Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vijjācaranasampanno (Minh Hạnh
Túc) , Sugato (Thiện Thệ) , Lokavidū (Thế Gian Giải) , Anuttaro
(Vô Thượng Sĩ) , Purisadammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu) ,
Satthādevamanussānam (Thiên Nhân Sư) , Buddhō (Phật hay
Phật-Đà) , Bhagavā (Thế Tôn) .

Với cách tu tối đa khổ hạnh
Mà Ngài không chứng Thánh-phẩm chi
Không chứng Pháp siêu nhân gì
Tri kiến, thù thắng xứng vì Thánh đây !
Thì làm sao đến nay Hiền-giả
Với nếp sống khác lạ như vậy
Từ bỏ tinh tấn miệt mài
Trở lui đời sống đủ đầy tiện nghi,
Thì cách chi mà Ngài có thể
Chứng được Pháp triệt để, siêu nhân ?
Tri kiến, thù thắng vô ngần
Xứng đáng bậc Thánh như phần thuyết ra ? ”.
Này Vương tử ! Nghe qua điều đó
Ta nói với nhóm họ như vậy :
“ Này các Khất Sĩ ! Nghe đây !
Như Lai không sống đủ đầy tiện nghi
Không từ bỏ hành trì tinh tấn
Không trở lui hưởng tận đủ đầy
Hãy nghe, các Khất Sĩ này !
Đại A-La-Hán, Như Lai đạt thành
Chánh Đẳng Giác trọn lành Thiện Thệ,
Các ông phải nên để tâm vào
Lóng tai nghe Pháp thanh cao
Sống đúng lời dạy, hiểu sâu, thực hành
Nếu chân thành sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chứng đạo huyền vi
Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin

Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.
Lần thứ hai, vốn mang thành kiến
Năm vị vẫn nêu chuyện như trên
Không tin Ta đã trở nên
Bậc Chánh Đẳng Giác, giáo truyền Pháp minh .
Ta giải thích tận tình việc ấy
Và nhắc lại quả vị mà Ta
Đã chứng Chánh Giác, Phật Đà
Chuyển khai Giáo Pháp độ tha cứu đời .
Năm Khất Sĩ chẳng dờn thiên kiến
Lần thứ ba nêu chuyện đã qua
Rằng hành khổ hạnh tối đa
Còn chưa chứng đắc nữa là như nay .
Ta nhìn các vị này, hỏi họ :
– “ Từ trước nay Ta có nói là
Ta đã chứng quả Phật Đà
Chánh Đẳng Giác, nguyện độ tha hoằng truyền?”
Năm vị liền suy tư ngẫm nghĩ
Rồi hoan hỷ đổi thái độ ngay
Chấp tay thưa Ta như vậy :
– “ Kính bạch Đại Giác ! Xưa rày trải qua
Thì đúng là chưa từng nghe, thấy
Ngài đã từng nói vậy bao giờ ”.
– “ Nay các ông dứt nghi ngờ
Lóng tai nghe kỹ trong cơ hội này
Pháp bất tử trình bày, thuyết giảng
Do một bậc viên mãn Phật Đà
Bậc Chánh Đẳng Giác thuyết ra

Sống đúng lời dạy sâu xa, thực hành
Nếu chân thành sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chúng đạo huyền vi
Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin
Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.
Này Vương tử ! Sẵn sàng tâm chí
Năm Khất Sĩ chấp nhận vâng theo,
Trở thành năm vị Tỷ Kheo
Khép mình tuân thủ sống nghèo độc cư .
Năm vị Kiêu Trần Như từ đó
Chuyên chú nghe, lãnh thọ Pháp mầu
(Suốt trong ba tháng hạ đầu)
Phân chia thời khắc với nhau hòa hài :
Nếu hôm nay Tỷ Kheo hai vị
Ngồi nghe Pháp cao quý huyền vi
Ba vị Tỷ Kheo kia đi
Trì bình khất thực phạm vi các làng
Đồ ăn đó được mang chia sẻ
Cho sáu vị đủ để nuôi thân .
Ngày hôm sau lại tới lần
Ba vị nghe Pháp quý trân Đạo vàng
Hai vị kia vào làng khất thực
Đem vật thực chia cả sáu người .
Cứ thế đều đặn các thời
Bốn pháp Thánh Đế siêu vời trừ mê.

Nghe Phật giảng, Bồ Đề vương tử
Bạch với đấng Điều Ngự như sau :

- “ Bạch Thế Tôn ! Độ bao lâu
Một vị Phích-Khú tin sâu vào Ngài
Chấp nhận Ngài là vị lãnh đạo ?
Rồi an hảo chứng được vào nơi
Mục đích tối cao tuyệt vời
Với thượng trí, ngay hiện đời này đây ?
An trú ngay vô thượng cứu cánh
Là Phạm hạnh con cháu lương gia
Từ bỏ gia đình, xuất gia
Luôn luôn hướng đến, trải qua hành trì ? ”.
- “ Này Vương tử Bô-Thi ! Ta hỏi
Tùy kham nhẫn, hãy nói vấn đề :
Vương tử nghĩ thế nào về
Vương tử có thiện xảo nghề cưỡi voi ?
Trong kỹ thuật dùng roi, câu móc ? ”.
- “ Bạch Thế Tôn ! Con học kỹ nghề
Và con rất thiện xảo về
Cưỡi voi, câu móc chẳng chê chỗ nào ”.
- “ Này Vương tử ! Thế nào suy nghĩ
Nếu có vị đến gặp, nói vậy :
‘Ngài Vương tử Bồ Đề này
Rất giỏi kỹ thuật dùng rày móc câu
Giỏi điều phục voi nào ngài cưỡi
Tôi sẽ học cách cưỡi voi này
Và cách dùng móc câu đây’.

Nhưng nếu tâm của người này không tin
Thời những gì lòng tin có thể

- Đạt được – thì không thể đạt đâu !
Nếu y nhiều bệnh vương vào
Những gì ít bệnh, ít sâu đạt ngay,
Thời người này không thể đạt được.
Người sau trước xảo trá, gian ngoa,
Thời những gì không gian ngoa
Có thể đạt được. Nhưng mà kẻ đây
Không đạt được. Kẻ hay lừa dối
Thời những gì tinh tiến, cần cù
Có thể đạt được trọn tru,
Người lừa dối chẳng đạt, chẳng chu toàn gì !
Nếu người ấy ngu si, liệt tuệ
Thời những gì trí tuệ đạt mau
Người ấy không đạt chút nào.
- Vương tử ! Ông nghĩ ra sao việc này ?
Người nêu đây có thể học hỏi
Về kỹ thuật các loại cưỡi voi
Học dùng câu móc nhà nòi
Do Vương tử dạy để noi luyện rèn ? ”.
- “ Bạch Thế Tôn ! Dựa trên điều đó
Người ấy dầu chỉ có một điều
Như Đức Thế Tôn vừa nêu
Cũng không thể học, luyện theo nhà nghề
Kỹ thuật về cưỡi voi, câu móc
Huống chi kẻ muốn học như vậy
Có cả năm đức tánh này,
Con không thể dạy, chỉ bày nghề đây ”.
- “ Vương tử này ! Thế nào suy nghĩ
Nếu có vị đến gặp, nói vậy :
‘Ngài Vương tử Bồ Đề này

Rất giỏi kỹ thuật dùng rày móc câu
Giỏi điều phục voi nào ngài cười
Tôi sẽ học cách cười voi này
Và cách dùng móc câu đây’.

Nếu thâm tâm của người này vững tin
Thời những gì lòng tin có thể
Đạt được, thời có thể đạt ngay.
Nếu y ít bệnh quấy rầy,
Những gì ít bệnh đạt ngay dễ dàng,
Thời người ấy hoàn toàn đạt được.
Không ngang ngược xảo trá, gian ngoa,

Thời những gì không gian ngoa
Có thể đạt được, thời là kẻ đây
Sẽ đạt được. Người hay tinh tấn,
Thời những gì tinh tấn, không lười
Có thể đạt được như lời
Người ấy đạt được tức thời dễ thay !
Nếu người này có nhiều trí tuệ
Thời những gì trí tuệ đạt mau,
Người ấy có thể đạt vào
Với trí tuệ vốn dồi dào biết bao !

Này Vương tử ! Nghĩ sao như thế
Người nêu trên có thể học vào
Việc cười voi, dùng móc câu
Do Vương tử dạy, chuyên sâu luyện rèn ? ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Dựa trên điều đó
Người ấy đâu chỉ có một điều
Như Đức Thế Tôn vừa nêu
Cũng có thể học, luyện theo nhà nghề
Kỹ thuật về cười voi, câu móc

Huống chi kẻ muốn học ở đây
Có cả năm đức tánh này
Con có thể dạy, chỉ bày tận tâm ”.

– “ Cũng như vậy, có năm chi hấn
Gọi là năm ‘tinh tấn chi’ là :
* Tỷ Kheo tin tưởng sâu xa
Vào sự giác ngộ Phật Đà trải qua
Ngài chính là Chính Đăng Chính Giác,
Minh Hạnh Túc, Điều Ngự Trượng Phu,
Thế Gian Giải, Thiên Nhân Sư,
Bậc Vô Thượng Sĩ, Đại từ Thế Tôn,
Đại Sa-Môn, Đại A-La-Hán,
Đấng Thiện Thệ, viên mãn Phật Đà.

* Vị ấy ít bệnh vướng qua,
Với bộ tiêu hóa điều hòa, tiêu thông,
Không quá lạnh và không nóng dữ
Hợp với sự tinh tấn, trung bình.

* Không có xảo trá, gian manh
Như chân xử sự, tự mình khiêm nhu
Đối với bậc Đạo Sư, hoặc các
Đồng Phạm hạnh, hay các trí hiền.

* Vị ấy tinh tấn, cần chuyên
Trừ bất thiện pháp. Khởi lên tức thì
Các thiện pháp, kiên trì, kiên cố
Không từ bỏ gánh nặng (thực hành)
Đối với tất cả pháp lành.

* Vị ấy trí tuệ, tự thành tuệ mình
Về sự sinh, diệt của các pháp
Sự thể nhập các bậc Thánh nhân

Đưa ngay đến sự chánh chân
Khổ đau đoạn diệt, đạt phần vui an.

Này Vương tử ! Rõ ràng như vậy
Năm ‘tinh cần chi’ ấy thanh cao

Bất cứ vị Tỷ Kheo nào
Thành tựu tốt đẹp nhằm vào điều đây
Năm ‘tinh cần chi’ này rốt ráo,
Chấp nhận Ta lãnh đạo tức thì,
Sau khi đã tự chứng tri
Vớ thượng trí, ngay hiện thì đạt mau.
Chứng tối cao cứu cánh Phạm hạnh
Mục đích người chân chánh xuất gia
Các Thiện nam tử lìa nhà
Từ bỏ, để sống không gia đình vậy,
Rồi vị này có thể chứng ngộ
Và an trú tại đó trong vòng
Thực hành chỉ bảy năm ròng,

Vương tử ! Đừng nói trong vòng bảy năm,
Chỉ sáu, năm, bốn năm thành tựu
‘Tinh cần chi’ hiện hữu như vậy.

Hoặc ba, hai, một năm đây.
Bảy, sáu, năm, bốn, ba, hai tháng trời,
Một tháng thôi, thậm chí nửa tháng,
Đừng nói chi nửa tháng còn dài
Bảy, sáu, năm, bốn đêm ngày
Hoặc ba, hai, một đêm ngày chẳng lâu.
Hoặc không đâu ! Có thể vị đó
Không cần có tới một đêm ngày
Vị Tỷ Kheo thành tựu ngay
Năm ‘tinh cần chi’ ấy tròn đây trải qua,

Chấp nhận Ta là bậc lãnh đạo
Nếu được giảng rốt ráo buổi chiều
Thời chúng được thù thắng nhiều
Vào buổi sáng kể là điều xảy ra.
Nếu giảng dạy trải qua buổi sáng
Thời chúng được viên mãn buổi chiều ”.

Nghe được lời Phật diệu siêu
Vương tử Bô-Đi đạt nhiều lợi an
Nên thốt rằng : “Ôi ! Thật là Phật !
Thật là Pháp chân thật sâu dày !
Thật là khéo thuyết pháp thay !
Nếu được giảng dạy vào ngay buổi chiều
Thời buổi sáng chúng nhiều thù thắng,
Nếu được giảng buổi sáng thanh triều
Chúng được thù thắng buổi chiều ”.

Khi nghe Vương tử nói điều này ra
Sanh-Chi-Ká-Pút-Ta liền nói :

– “ Xin cho hỏi : Tôn-giả Bô-Thi
Chỉ nói : ‘Ôi ! Chánh Biến Tri !
Ôi ! Thật là Pháp ! Tịnh uy Tăng-Già !’
Vương tử không nói ra thêm nữa :
‘Tôi xin về nương tựa Phật Đà !
Quy y Pháp Bảo & Tăng Già ! ”.

– “ Này Sanh-Chi-Ká-Pút-Ta ! Hãy đừng !
Chớ có nói phỏng chừng như vậy !
Chớ có nói như vậy ! Chính ta
Khi đối diện mẫu thân ta
Được nghe bà đã thuật qua như vậy :
‘Một thời Ngài Thế Tôn trú nghỉ
Kô-Să-m-Bí, chùa Gô-Si-Ta (* chú thích trang kế)

Hoàng-mẫu đang mang thai ta
Đi đến đánh lễ Phật Đà tịnh thanh
Rồi một bên an lành ngồi xuống
Bạch Phật về ý muốn của mình :
‘Bạch đấng Thế Tôn cao minh !
Đứa con đang được tượng hình trong thai
Dù là trai hay gái đi nữa
Cũng xin được nương tựa quy y
Với Thế Tôn Chánh Biến Tri,
Quy y Giáo Pháp, quy y Tăng Già
Từ nay đến trải qua mạng tận
Trọn đời vẫn quy ngưỡng Phật Đà’.

Này Sanh-Chi-Ká-Pút-Ta !
Lại một thời nữa, lúc ta còn bông
Đức Thế Tôn trú nơi Phát Giá (1)
Tại Sum-Su-Ma-Rá-Ghi-Ra (1)
Trong rừng Phê-Sá-Ka-La, (1)
Giữ ta, nhũ mẫu bông mà bên hông
Đến trú xứ Thế Tôn Ứng Cúng
Đánh lễ Ngài rồi đứng một bên
Nhũ mẫu hướng Phật thưa lên :

– ‘Bạch đấng Đại Giác ! Với niềm kính tôn,
Xin Thế Tôn nhận cho Vương tử
Được quy y Điều Ngự Phật Đà,
Quy y Pháp Bảo & Tăng Già.

(*) : (chú thích trang trước 204) :

Kinh đô Kosambi thuộc vương quốc Vatsa. Tại đây có vị Giám đốc ngân khố tên là Ghosaka đã dâng cúng rừng cây simsapà của mình để thành lập Tinh xá Ghosita .

(1) : Xứ Bhagga . Núi Sumsumaragira . Rừng Bhesakala .

Nhận Vương tử Bô-Thí là Thiện nam
Trọn đời làm một người Cư sĩ
Kể từ nay cho chí mãn phần’.
Nay ta đánh lễ dưới chân
Quy y Thiện Thệ, Pháp đấng, Tăng-Già
Xin Phật Đà nhận làm Cư sĩ
Kể từ nay cho chí hết đời
Quy ngưỡng bậc Thầy Trời Người
Thực hành Giáo Pháp rạng ngời Trí Bi.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(*Châm dứt Kinh số 85 : VƯƠNG TỬ BỒ ĐỀ –
BODHIRAJAKUMÀRA Sutta*)

